

Chuyên đề

45
Years

VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA SỰ NGHIỆP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ THỰC TIỄN

Năm 2024 đánh dấu 45 năm Viện Kiến trúc Quốc gia thành lập. Bắt đầu từ Viện Tiêu chuẩn hoá và Điển hình hoá xây dựng, đến nay là Viện Kiến trúc Quốc gia, Viện đã không ngừng lớn mạnh và trưởng thành, gắn liền với quá trình phát triển của ngành kiến trúc Việt Nam, với những thành tựu của công cuộc Đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế của Việt Nam. Viện vinh dự được Nhà nước khen tặng Huân chương Độc lập hạng Nhất, Nhì, Ba; Huân chương Lao động hạng Nhất, Nhì, Ba.

Tiền thân là cơ quan nghiên cứu kết hợp với quản lý về lĩnh vực tiêu chuẩn hoá và điển hình hoá của ngành Xây dựng, hiện nay, Viện Kiến trúc Quốc gia thực hiện nhiều chức năng: nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật công nghệ để phục vụ công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực kiến trúc, bảo tồn, bảo tàng và phát triển nền kiến trúc quốc gia; tổ chức nghiên cứu, phổ biến thông tin về tiêu chuẩn hóa, điển hình hóa, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, hợp tác quốc tế; thông tin, lý luận và phê bình kiến trúc; kinh doanh và thực hiện các dịch vụ trong lĩnh vực xây dựng, kiến trúc, quy hoạch xây dựng, hạ tầng kỹ thuật và môi trường.

Trong những năm gần đây, Viện Kiến trúc Quốc gia luôn tập trung chỉ đạo quyết liệt, điều hành thực hiện đúng kế hoạch, tiến độ các công việc, chủ động triển khai hiệu quả các giải pháp để ổn định, hoàn thiện và tiếp tục nâng cao sự chuyên nghiệp, đổi mới, nhằm đáp ứng tốt nhất các chức năng, nhiệm vụ đã được Bộ Xây dựng giao và định hướng phát triển của Viện.

Nhân dịp 45 năm thành lập Viện Kiến trúc Quốc gia, Tạp chí Kiến trúc Việt Nam thực hiện chuyên đề **"Viện Kiến trúc Quốc gia - 45 năm sự nghiệp nghiên cứu khoa học và thực tiễn"**. Chuyên đề tập hợp các chia sẻ, đóng góp, tâm huyết và hi vọng của lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Viện Kiến trúc Quốc gia.

Trân trọng giới thiệu tới bạn đọc!

TẠP CHÍ KIẾN TRÚC VIỆT NAM





Hội thảo "Phát triển kiến trúc xanh tại các đô thị ven biển" do Viện Kiến trúc Quốc gia (VIAR) tại Đà Nẵng (27/09/2024)

Với truyền thống 45 năm hình thành và phát triển, Viện Kiến trúc Quốc gia tới nay đã trải qua nhiều lần chuyển đổi tên, phù hợp với từng giai đoạn, mang trong đó những ý nghĩa lớn lao, gắn với những dấu mốc quan trọng, nhu cầu và định hướng phát triển trong lĩnh vực kiến trúc, xây dựng của đất nước, ngành Xây dựng.

Từ chiếc nôi của Ủy ban Xây dựng cơ bản Nhà nước, năm 1979, Viện Tiêu chuẩn hoá và Điển hình hoá xây dựng được thành lập, là cơ quan nghiên cứu kết hợp với quản lý về lĩnh vực tiêu chuẩn hoá và điển hình hoá xây dựng.

Năm 1985, Viện đổi tên là Viện Tiêu chuẩn hoá và Thiết kế điển hình với vai trò là tổ chức đầu mối về công tác tiêu chuẩn hoá và điển hình hoá trong xây dựng đầu tiên trên phạm vi toàn quốc, kể từ ngày thống nhất đất nước (1975), Viện vừa có chức năng quản lý, vừa có chức năng nghiên cứu trên toàn quốc.

Năm 1988, Viện đổi tên thành Viện Tiêu chuẩn hoá xây dựng, chính thức trực thuộc Bộ Xây dựng. Năm 1996 Viện được hợp nhất giữa Viện Tiêu chuẩn hoá xây dựng và Trung tâm Nghiên cứu Kiến trúc (trường Đại học Kiến trúc Hà Nội) thành Viện Nghiên cứu Kiến trúc. Viện được giao nhiệm vụ xây dựng định hướng và phát triển chính sách về kiến trúc, giữ gìn bản sắc dân tộc, hướng đến phát triển nền kiến trúc Việt Nam hiện đại, đậm đà bản sắc dân tộc. Năm 2007 Viện đổi tên thành Viện Nghiên cứu Kiến trúc Quốc gia. Năm 2008, Viện hợp nhất thành Viện Kiến trúc, Quy hoạch đô thị - nông thôn Quốc gia (2008-2013). Từ năm 2013 đến nay, trên cơ sở tổ chức lại, Viện có tên là Viện Kiến trúc Quốc gia. Viện có trụ sở tại 389 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội.

VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA 45 NĂM MỘT CHẶNG ĐƯỜNG

PGS.TS **MAI THI LIÊN HƯƠNG**
VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

Viện Kiến trúc Quốc gia có vai trò là Viện nghiên cứu đầu ngành về lĩnh vực kiến trúc mang tầm quốc gia, đồng thời cũng là Viện duy nhất đảm nhiệm công tác nghiên cứu về tiêu chuẩn hoá và điển hình hoá xây dựng của nhà nước.

Bên cạnh đó, công tác nghiên cứu lịch sử, lý luận và phê bình kiến trúc cũng đóng vai trò quan trọng trong quá trình phát triển của Viện.

Chuyên sâu về công tác nghiên cứu khoa học, phục vụ công tác quản lý nhà nước ngành Xây dựng, hàng năm, Viện thực hiện nhiều đề tài nghiên cứu khoa học, đề tài nghiên cứu sự nghiệp kinh tế có chất lượng... Đây chính là những kho tàng dữ liệu quý giá, nền tảng cho việc số hoá dữ liệu kiến trúc sau này.

Viện Kiến trúc Quốc gia thời gian qua cũng đã khẳng định vai trò đào tạo với công tác đào tạo Tiến sĩ chuyên ngành Kiến trúc và tổ chức thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

Công tác thông tin truyền thông cũng rất được Viện quan tâm với tờ Tạp chí Kiến trúc Việt Nam, Tạp chí chuyên ngành Kiến trúc trực thuộc Viện. Trong 30 năm qua, Tạp chí đã trở thành một diễn đàn chuyên môn sâu sắc, có uy tín, là nơi hội tụ của những chuyên gia đầu ngành, chia sẻ những nghiên cứu, lý luận, phản biện khoa học chuyên ngành về quản lý và phát



Triển lãm Kiến trúc ArchiExpo 2023

triển kiến trúc đô thị và nông thôn với hàng trăm chuyên đề chuyên sâu cùng các nội dung thông tin tiêu biểu, đặc sắc trong lĩnh vực sáng tác, thiết kế kiến trúc, quy hoạch, công nghệ, vật liệu mới, nội thất...

Ngày nay, từ nền tảng truyền thống, Viện Kiến trúc Quốc gia đã và đang kế thừa, tiếp nối, hướng đến chuyên sâu hoá, chuyên nghiệp hoá trong nghiên cứu khoa học và thực tiễn với nhiều sản phẩm cụ thể từ những dự án cải tạo, bảo tồn - trùng tu di tích, di sản, kiến trúc có giá trị đến thiết kế kiến trúc những công trình mới như: trụ sở làm việc; trung tâm văn hoá - thể thao cấp huyện, xã; khách sạn; trường học; bệnh viện...

Công tác nghiên cứu quy hoạch cũng đã đem lại các kết quả đáng kể. Dấu chân của các KTS VIAR đã đặt lên khắp mọi miền Tổ quốc qua nhiều đồ án quy hoạch từ miền cực Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Tuyên Quang, Lạng Sơn, Bắc Cạn... đến vùng Đồng bằng Bắc bộ: Ninh Bình, Hà Nam, Hoà Bình, Hải Dương, Hưng Yên... qua dải đất miền Trung nắng gió: Lâm Đồng, Đà Nẵng, Huế, Hội An, Nghệ An, Thanh Hoá vào đến vùng đất phương Nam: TPHCM, Đồng Nai, Bình Dương, Vũng Tàu,...

Mỗi cơ duyên, nhiệm vụ đến với các KTS, kỹ sư Viện Kiến trúc Quốc gia là sự trải nghiệm, học hỏi, chia sẻ, đóng góp, làm giàu và đẹp thêm cho mỗi vùng đất của Tổ quốc.

Đứng trước bối cảnh phát triển nóng, đòi hỏi công tác nghiên cứu phục vụ quản lý nhà nước phải tìm tòi những lối đi mới, đòi hỏi sự nhạy bén, bắt kịp với thực tiễn xã hội, với thị trường để thực hiện tốt vai trò nghiên cứu, phục vụ quản lý nhà nước một cách thực tế. Mỗi dự án, công trình dù nghiên cứu khoa học hay nghiên cứu hình thành sản phẩm thực tiễn đều là cơ hội đem đến những giá trị quý giá, ý nghĩa nếu nó được thực hiện nghiêm túc và cầu thị.

Canh giữ một địa hạt về Kiến trúc, Viện Kiến trúc Quốc gia hôm nay mang trong mình trọng trách lớn. Nghiên cứu và phát triển nó lại không thể chỉ một sớm một chiều, luôn cần được quan tâm, nuôi dưỡng, cần hoạch định những bước đi mới, định hướng rõ ràng.

Với bề dày truyền thống, con người và sức trẻ VIAR hôm nay sẽ bước tiếp chặng đường mới với những cống hiến và khát vọng mới.



Sự kiện Tuần lễ Công trình xanh 2023



Đoàn công tác Viện Kiến trúc Quốc gia thăm và làm việc tại Trung Quốc



Viện Kiến trúc Quốc gia đạt giải Ba thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc công trình Trụ sở chi nhánh Vietcombank Tiên Giang (18/09/2014)



CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC ĐÀO TẠO NGÀY Càng ĐƯỢC KHẲNG ĐỊNH

TS.KTS. TRINH HỒNG VIỆT
PHÓ VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

Trong 45 năm hình thành và phát triển, Viện Kiến trúc Quốc gia đã có hơn 20 năm đào tạo Tiến sĩ chuyên ngành Kiến trúc. Từ những ngày đầu tham gia công tác đào tạo đến nay, Viện Kiến trúc Quốc gia đã có nhiều cải tiến cũng như những chương trình hành động cụ thể qua mỗi thời kì, kết quả đạt được cũng rất khả quan.

Đặc biệt, những năm gần đây ghi dấu ấn với 05 đề tài được thông qua Hội đồng cấp Cơ sở của các nghiên cứu sinh tại Viện Kiến trúc Quốc gia, đạt yêu cầu để hoàn thiện trước khi ra bảo vệ trước Hội đồng cấp cao nhất để nhận học vị Tiến sĩ cấp Viện. Đặc biệt, vào tháng 10/2023, Luận án của Nghiên cứu sinh Nguyễn Minh Đức đã bảo vệ thành công trước Hội đồng cấp Viện và được hoàn thiện các thủ tục để nhận bằng Tiến sĩ chuyên ngành Kiến trúc...

Trước đó, những nghiên cứu sinh này đã có thời gian dài gắn bó với Viện Kiến trúc Quốc gia bằng những đề tài nghiên cứu, cũng như các công trình, đồ án, dự án cụ thể... Điều đó đã cho thấy, những nghiên cứu sinh đã đáp ứng được nhu cầu về nhân lực chất lượng cao cho ngành kiến trúc. Đồng thời, chất lượng nghiên cứu thể hiện trong luận án rất phong phú, chủ yếu là liên quan đến kiến thức mới, hàm lượng khoa học chuyên sâu gắn với bảo tồn, giữ gìn và phát huy giá trị truyền thống văn hóa của dân tộc Việt Nam, phù hợp với định hướng kiến trúc của Chính phủ.

Viện xác định vấn đề đào tạo chuyên ngành kiến trúc luôn gắn liền với công tác mở rộng hợp tác quốc tế, vì nhu cầu cập nhật về kiến thức, áp dụng các công nghệ mới cũng như chia sẻ của cộng đồng quốc tế là việc hết sức cần thiết, tạo ra luồng gió mới cho lĩnh vực nghệ thuật kiến trúc một cách chất lượng và hiệu quả.

Những năm qua, Viện Kiến trúc Quốc gia không ngừng tăng cường hợp tác với các nước phát triển trên thế giới như: Hàn Quốc, Trung Quốc... Với các đối tác truyền thống tại Đông Nam Á, Viện vẫn luôn có sự liên kết chặt chẽ.

Ngoài ra, đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học của Viện thường xuyên được cử đi học tập tại các nước có nền kiến trúc tiên tiến ở châu Âu, châu Mỹ và Nhật Bản. Thông qua những chuyến học tập, trao đổi kinh nghiệm từ các nước phát triển đã giúp đội ngũ cán bộ của Viện tiếp cận được các phương pháp đào tạo, kiến thức, khoa học công nghệ mới được cập nhật để có những đề xuất phù hợp trong giai đoạn phát triển mới.

Với bối cảnh thế giới, khoa học công nghệ phát triển, một trong những vấn đề rất cần thiết chính là công nghệ số, công nghệ thông minh ứng dụng trong thiết kế kiến trúc cũng như trong xây dựng... Viện Kiến trúc Quốc gia đã có những định hướng cho công tác đào tạo.

Cụ thể, thực hiện các nghiên cứu gắn liền với các xu hướng chung như: Kiến trúc xanh; Xu hướng kiến trúc bền vững tiết kiệm năng lượng; Trung hòa chất thải tiến tới netzero...

Bên cạnh một số định hướng về hợp tác quốc tế, cập nhật các kiến thức mới... như trên, Viện Kiến trúc Quốc gia sẽ phát triển một cách có hệ thống các phương pháp đánh giá định kỳ và tổng thể, giúp chương trình đào tạo nghiên cứu sinh kiến trúc được theo dõi và đánh giá hiệu suất, từ đó đưa ra điều chỉnh và cải thiện liên tục./



TS.KTS Trịnh Hồng Việt - Phó Viện trưởng Viện Kiến trúc Quốc gia trao bằng tiến sĩ cho 5 tân tiến sĩ



Hội đồng đánh giá luận án tiến sĩ cấp Viện,
NCS Nguyễn Thành Công ngày 01/04/2024



Viện Kiến trúc Quốc gia ký kết hợp tác với LBN ENC (Hà Nội)
ngày 14/8/2023



Hội đồng đánh giá luận án tiến sĩ cấp Viện,
NCS Nguyễn Minh Đức ngày 23/10/2023



Viện Kiến trúc Quốc gia tổ chức thi sát hạch
phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề Kiến trúc



Việc thực thi các quy chế quản lý kiến trúc tại các địa phương cần hướng dẫn chi tiết hơn từ cấp Trung ương



Hội thảo Nâng cao hiệu quả công tác quản lý kiến trúc đô thị tại Đà Nẵng ngày 09/12/2022



Tạo lập cơ sở dữ liệu về kiến trúc, giúp các địa phương dễ dàng tiếp cận thông tin và quản lý hiệu quả hơn

QUY CHẾ QUẢN LÝ KIẾN TRÚC CẦN SỰ PHỐI HỢP ĐỒNG BỘ TỪ TRUNG ƯƠNG ĐẾN ĐỊA PHƯƠNG

TS.KTS **NGUYỄN TẮT THẮNG**
NGHIÊN CỨU VIÊN CAO CẤP VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

Hiện nay, công tác lập Quy chế quản lý kiến trúc đô thị và nông thôn ở Việt Nam đang gặp nhiều thách thức dù đã có các văn bản pháp luật cụ thể như Luật Kiến trúc 2019 và các nghị định, thông tư hướng dẫn. Đó là việc triển khai quy chế quản lý kiến trúc ở nhiều địa phương còn thiếu đồng bộ, chưa có hướng dẫn chi tiết hoặc thống nhất giữa các cấp chính quyền. Điều này dẫn đến sự thiếu nhất quán trong quy hoạch, từ kiến trúc đô thị cho đến nông thôn.

Ở một số địa phương, đặc biệt là vùng nông thôn, lực lượng cán bộ có chuyên môn về kiến trúc còn hạn chế cả về số lượng và chất lượng. Điều này khiến việc xây dựng và thực thi các quy chế quản lý kiến trúc gặp khó khăn. Việc lấy ý kiến của cộng đồng trong lập quy chế quản lý kiến trúc chưa được thực hiện rộng rãi, do đó, các quy chế này đôi khi không phản ánh đúng nhu cầu và nguyện vọng của người dân địa phương.

Đặc biệt, công tác xác định công trình kiến trúc có giá trị gặp nhiều vướng mắc bởi tiêu chí đánh giá chưa rõ ràng, cơ sở dữ liệu về công trình kiến trúc có giá trị còn thiếu; khác biệt về quan điểm, với việc các địa phương và cơ quan tư vấn thường có quan điểm khác nhau về giá trị của công trình kiến trúc, điều này làm cho việc xác định giá trị của công trình không thống nhất. Có địa phương đánh giá cao giá trị lịch sử, trong khi địa phương khác lại chú trọng về tính thẩm mỹ hay văn hóa, hoặc để cập tới giá trị của công trình cận đại, thậm chí đương đại...

Để giải quyết những thách thức trong thực thi các quy chế quản lý kiến trúc tại các địa phương cần hoàn thiện các hướng dẫn chi tiết hơn từ cấp Trung ương để hỗ trợ các địa phương trong việc lập quy chế quản lý kiến trúc. Đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ chuyên môn, nâng cao nhận thức của người dân và chính quyền địa phương về giá trị của kiến trúc trong phát triển bền vững. Tạo lập cơ sở dữ liệu về kiến trúc, giúp các địa phương dễ dàng tiếp cận thông tin và quản lý hiệu quả hơn.



30 NĂM TẠP CHÍ KIẾN TRÚC VIỆT NAM

NHÀ BÁO **PHẠM THANH HUYỀN**
TBT TẠP CHÍ KIẾN TRÚC VIỆT NAM

Dấu mốc đầu tiên là ngày 6/4/1994, Tạp chí Kiến trúc Việt Nam được Bộ Văn hoá - Thông tin cấp Giấy phép xuất bản báo chí, cơ quan Chủ quản là Bộ Xây dựng. Ngày 30/ 6/1994 Bộ Xây dựng có Quyết định chính thức Thành lập Tạp chí Kiến trúc Việt Nam. Ngày 5/1/1995, Bộ Xây dựng có Quyết định thành lập Tạp chí Kiến trúc Việt Nam trực thuộc Bộ Xây dựng có trụ sở đặt tại 195 đường Lê Duẩn. Tạp chí Kiến trúc Việt Nam có nhiệm vụ thông tin nghiên cứu lý luận, phê bình định hướng nghệ thuật kiến trúc Việt Nam theo đường lối của Đảng và pháp luật của nhà nước. Giới thiệu những ứng dụng khoa học kỹ thuật mới trong sáng tạo kiến trúc.

Tạp chí Kiến trúc Việt Nam của Bộ Xây dựng có định hướng nội dung khác với Tạp chí Kiến trúc của Hội Kiến trúc sư Việt Nam. Nếu Tạp chí Kiến trúc của Hội Kiến trúc sư Việt Nam hướng đến là diễn đàn sáng tác, hoạt động nghề nghiệp của giới Kiến trúc sư thì Tạp chí Kiến trúc Việt Nam là diễn đàn nghiên cứu lý luận, phê bình định hướng nghệ thuật kiến trúc, phản biện xã hội trong quản lý và phát triển kiến trúc, đô thị, nông thôn Việt Nam.

Ngay từ những ngày đầu thành lập, Tạp chí đã trở thành một diễn đàn nghiên cứu, lý luận phê bình về kiến trúc có uy tín, thu hút sự tham gia, gắn bó, chia sẻ tích cực, tâm huyết của nhiều thế hệ Kiến trúc sư, đặc biệt, những thế hệ lãnh đạo của ngành Xây dựng như: Cố GS Nguyễn Mạnh Kiểm, cố PGS Đặng Tố Tuấn, cố PGS Nguyễn Việt Châu và các KTS: PGS Nguyễn Quốc Thông, PGS Nguyễn Bá Đăng, KTS Phạm Thanh Tùng, TS Nguyễn Đình Toàn...

Trong sứ mệnh tạo dựng và phát huy vai trò của một diễn đàn nghiên cứu, lý luận chuyên ngành về quản lý và phát triển Kiến trúc đô thị và nông thôn; tạo nên một lối đi riêng, tiên phong và khác biệt so với các tạp chí khác cùng lĩnh vực, ngành Xây dựng, từ năm 2006 đến nay, Tạp chí Kiến trúc Việt Nam đã bền bỉ tiếp cận, đi sâu vào từng chiều cạnh trong lĩnh vực kiến trúc, quy hoạch và phát triển đô thị, nông thôn với

nhiều chuyên đề chuyên sâu mang tính “thời sự”, đóng góp tích cực vào công tác nghiên cứu, quản lý của Ngành, địa phương trên cả nước, được đăng tải song song trên Tạp chí in và Trang thông tin điện tử tổng hợp (kientrucvietnam.org.vn).

Chặng đường 30 năm hình thành và phát triển của Tạp chí Kiến trúc Việt Nam là một chặng đường đặc biệt, gắn với công cuộc đổi mới và phát triển sự nghiệp kiến trúc, quy hoạch, xây dựng của đất nước, ngành Xây dựng, Viện Kiến trúc Quốc gia.

Kiến trúc đứng đầu tiên trong 7 môn nghệ thuật cơ bản, thẩm thấu giữa nghệ thuật và kỹ thuật. Sản phẩm của kiến trúc hiện diện thực tế ngay trước mắt chúng ta, qua hình hài, thẩm mỹ từ thành thị đến nông thôn; hình thành và tác động đến lối sống, văn hoá, con người. Kiến trúc và nghệ thuật không thể tách rời, cũng đồng nghĩa kiến trúc là một lĩnh vực độc lập. Và, đầu cho lĩnh vực xây dựng, giao thông hay quy hoạch có thể hợp nhất thì kiến trúc vẫn cần tiếng nói, ngôn ngữ riêng trong sứ mệnh tạo dựng thẩm mỹ, diện mạo xã hội.

Mỗi một công trình kiến trúc đẹp, có giá trị sẽ không đứng riêng rẽ một mình, nó đẹp bởi sự hài hoà với không gian, cảnh quan xung quanh, mỗi một thời điểm nó phải trở thành nơi chốn, ký ức khó phai. Trước sự phát triển “nóng”; khoảng trống trong quản lý và phát triển về mặt kiến trúc còn nhiều, đặc biệt là kiến trúc nông thôn; giải pháp kích hoạt mong muốn như một cuộc cách mạng trong tạo dựng những giá trị bền vững đối với cảnh quan, kiến trúc chưa có.

Đô thị có những công trình kiến trúc đẹp nhưng tổng thể kiến trúc, cảnh quan chung thì còn nhiều bất cập. Đường phố, công trình, vỉa hè chưa đem đến sự cảm nhận gọn gàng, sạch sẽ. Kiến trúc mặt phố chưa được chú trọng. Việc phát động, khuyến khích phát triển kiến trúc xanh hay Netzero đang được chú trọng nhưng lại vắng bóng một chương trình lớn kích cầu về tạo dựng bản sắc dân tộc trong công trình kiến trúc. Nên chăng cần được phát động thành xu hướng rõ nét luôn song song bên cạnh các xu hướng khác, tiếp cận từ quốc tế.



Các đại biểu tham dự Hội thảo khoa học Xu hướng Phát triển Công trình xanh trong Kiến trúc Việt Nam do Tạp chí Kiến trúc Việt Nam tổ chức



Tập thể cán bộ Tạp chí tại Lễ ra mắt "Sách Kiến trúc Kiến trúc Hà Nội 70 năm giải phóng Thủ đô 1954-2024"

Chúng ta đang sống trong một thời đại hội nhập quốc tế, phát triển nền kinh tế thị trường mạnh mẽ. Vai trò kiến tạo diện mạo xã hội mới sẽ thuộc về ai? Các tập đoàn kinh tế tư nhân đang có cơ hội mạnh mẽ hơn cả. Tạo dựng những công trình kiến trúc thực sự có giá trị cho tương lai cần coi là một sứ mệnh lớn và cần được khơi gợi, khích lệ từ chính những chủ thể này. Nếu các chủ đầu tư đều chú trọng được tới những giá trị bền vững, trong đó có giá trị thẩm mỹ cho cảnh quan, công trình kiến trúc sẽ đem đến những giá trị lâu dài, thậm chí là di sản của ngày mai.

Chủ thể tác động và tạo dựng nên diện mạo kiến trúc cũng chính là con người - những nhà thiết kế, sáng tác kiến trúc; các chủ đầu tư - người dân. Cần nhiều hơn nữa những tiên phong để đem lại nhiều hình mẫu học hỏi, thúc đẩy người dân hướng đến. Báo chí cần tăng cường, lan toả mạnh mẽ hơn nữa những sản phẩm công trình kiến trúc đẹp, chất lượng, đem đến những hình mẫu cụ thể để cộng đồng xã hội tham khảo, làm theo./.



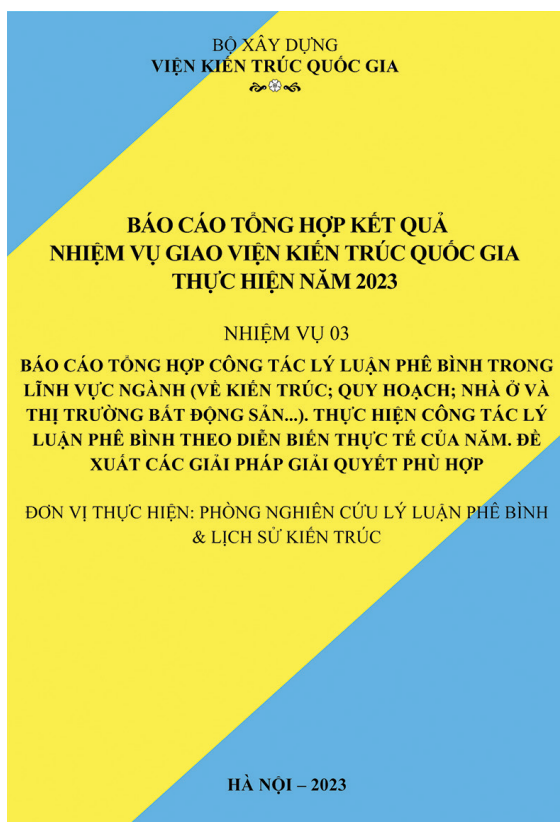
Các ấn phẩm của Tạp chí Kiến trúc Việt Nam



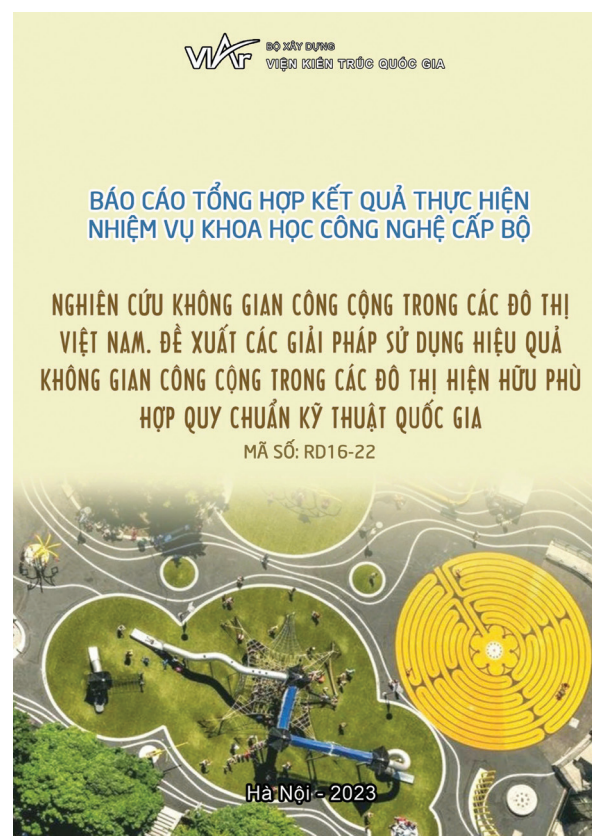
Dự án “Điều tra khảo sát, đánh giá giá trị kiến trúc Nhà thờ Công Giáo Nam Bộ, Trung Bộ”, được phòng Nghiên cứu Lý luận phê bình và Lịch sử kiến trúc thực hiện năm 2019



Đề tài “Nghiên cứu xây dựng định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam”, được phòng Nghiên cứu Lý luận phê bình và Lịch sử kiến trúc thực hiện năm 2023



Nhiệm vụ thường xuyên “Báo cáo tổng hợp công tác lý luận phê bình trong lĩnh vực ngành (Về kiến trúc; quy hoạch; nhà ở và thị trường bất động sản...), thực hiện công tác lý luận phê bình theo diễn biến thực tế của năm”, được phòng Nghiên cứu Lý luận phê bình và Lịch sử kiến trúc thực hiện trong năm 2023



Đề tài “Nghiên cứu không gian công cộng trong các đô thị Việt Nam. Đề xuất các giải pháp sử dụng hiệu quả không gian công cộng trong các đô thị hiện hữu phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia”, được phòng Nghiên cứu Lý luận phê bình và Lịch sử kiến trúc thực hiện năm 2023



PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA CÔNG TÁC LÝ LUẬN PHÊ BÌNH KIẾN TRÚC NHẪM ĐỊNH HƯỚNG VÀ QUẢNG BÁ VĂN HOÁ KIẾN TRÚC

THS.KTS **ĐỖ THỊ THU VÂN**
TRƯỞNG PHÒNG NGHIÊN CỨU LÝ LUẬN PHÊ BÌNH
VÀ LỊCH SỬ KIẾN TRÚC

Đồng hành cùng nền kiến trúc Việt Nam phát triển hiện đại, bản sắc và bền vững không thể thiếu vai trò của công tác lý luận phê bình kiến trúc. Phòng Nghiên cứu Lý luận phê bình và Lịch sử kiến trúc - đơn vị trực thuộc Viện kiến trúc Quốc gia, với nhiệm vụ nghiên cứu về lịch sử phát triển kiến trúc Việt Nam và thế giới; các vấn đề cơ bản trong lĩnh vực lý luận và phê bình kiến trúc, lý luận sáng tác kiến trúc, thẩm mỹ kiến trúc; kiến trúc truyền thống tại các vùng, miền, địa phương trên lãnh thổ Việt Nam; định hướng, chiến lược, chính sách phát triển đô thị, nhà ở và các loại công trình kiến trúc khác trong từng giai đoạn phát triển... đã luôn tích cực đóng góp hiệu quả trong công tác lý luận phê bình kiến trúc tác động đối với kiến trúc nói riêng và ngành Xây dựng Việt Nam nói chung.

Bằng những công việc cụ thể, trong những năm gần đây, phòng Nghiên cứu Lý luận phê bình và Lịch sử kiến trúc đã thực hiện nhiều đề tài, dự án cấp Bộ: Dự án "Điều tra khảo sát, đánh giá giá trị kiến trúc Nhà thờ Công Giáo Nam Bộ, Trung Bộ" - Hoàn thành năm 2019; Nhiệm vụ thường xuyên "Báo cáo tổng hợp công tác lý luận phê bình trong lĩnh vực ngành (Về kiến trúc; quy hoạch; nhà ở và thị trường bất động sản...). Thực hiện công tác lý luận phê bình theo diễn biến thực tế của năm. Đề xuất các giải pháp phù hợp"; Đề tài "Nghiên cứu xây dựng định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam" - Hoàn thành năm 2023; Đề tài "Nghiên cứu không gian công cộng trong các đô thị Việt Nam. Đề xuất các giải pháp sử dụng hiệu quả không gian công cộng trong các đô thị hiện hữu phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia" - Hoàn thành năm 2023;...

Nhìn chung, các đề tài, dự án nghiên cứu của phòng Nghiên cứu Lý luận phê bình và Lịch sử kiến trúc - Viện Kiến trúc Quốc gia thực hiện trong những năm qua đã có những hiệu quả rõ nét, góp phần thiết lập ban đầu các nguyên tắc và kinh nghiệm trong bảo tồn và phát huy kiến trúc truyền thống, từng bước góp phần định hướng sáng tác kiến trúc và quy hoạch đô thị nông thôn... Tuy nhiên, bên cạnh những kết

quả khả quan đã ghi nhận, trong giai đoạn này công tác lý luận phê bình kiến trúc cần tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa vai trò định hướng và quảng bá văn hoá kiến trúc thông qua các kế hoạch và hành động cụ thể như: xây dựng hệ thống các bài viết và nghiên cứu phân tích lý luận để quảng bá được rộng rãi những giá trị truyền thống Việt Nam ra thế giới; nghiên cứu lý luận để xác định giá trị cốt lõi của kiến trúc Việt, yếu tố kết nối chặt chẽ giữa kiến trúc truyền thống với kiến trúc hiện đại; hoàn thiện hệ thống cơ sở khoa học làm nền tảng cho lý luận phê bình kiến trúc; đẩy mạnh công tác lý luận phê bình kiến trúc đối với định hướng sáng tác kiến trúc, xu thế phát triển kiến trúc và nhận thức của xã hội về kiến trúc; thiết lập tổ chức chuyên nghiệp hoạt động về lý luận phê bình kiến trúc; chú trọng vào công tác đào tạo chuyên sâu về lý luận phê bình kiến trúc ở trong các cơ sở đào tạo kiến trúc sư; thành lập hội nghề nghiệp dành cho những người làm công tác lý luận phê bình kiến trúc tại Việt Nam.

ThS.KTS Đỗ Thị Thu Vân - Trưởng phòng Nghiên cứu Lý luận phê bình và Lịch sử kiến trúc chia sẻ, để có thể phát huy hơn nữa vai trò của công tác lý luận phê bình kiến trúc nhằm định hướng và quảng bá văn hoá kiến trúc cần xây dựng hệ thống các bài viết và nghiên cứu phân tích lý luận để quảng bá được rộng rãi những giá trị truyền thống Việt Nam ra thế giới; nghiên cứu lý luận để xác định giá trị cốt lõi của kiến trúc Việt, kết nối chặt chẽ giữa kiến trúc truyền thống với kiến trúc hiện đại; hoàn thiện hệ thống cơ sở khoa học làm nền tảng cho lý luận phê bình kiến trúc phát triển...

Từ sau khi Luật Kiến trúc được ban hành năm 2019 và chính thức có hiệu lực vào năm 2020, trên cơ sở khung pháp lý vững chắc đã ban hành đóng vai trò hành lang cơ chế hoạt động, công tác lý luận phê bình kiến trúc đã được phát triển đồng bộ, có nhiều bước tiến lớn để đóng góp cho sự phát triển chung của không chỉ riêng lĩnh vực kiến trúc mà còn ở nhiều lĩnh vực ngành Xây dựng khác có liên quan./



TỪ Ý TƯỞNG ĐẾN NHỮNG CÔNG TRÌNH ẨM TƯỢNG

THS.KTS **NGUYỄN THÀNH LONG (LSCORP)**
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIẾN TRÚC, QUY HOẠCH NÔNG THÔN

Trong tất cả các ngành nghề liên quan tới tư duy sáng tạo thì ý tưởng luôn là điều quan trọng nhất, bởi lẽ chúng sẽ ảnh hưởng lớn đến sản phẩm đem lại khi được áp dụng vào thực tiễn. Trong ngành Xây dựng, đặc biệt lĩnh vực thiết kế kiến trúc - quy hoạch, ý tưởng là điều kiện tiên quyết mà bất cứ KTS, nhà thiết kế nào cũng mong muốn sản phẩm hiện thực hoá được tối đa ý tưởng ban đầu.

Gần 20 năm trong nghề thiết kế, ThS.KTS Nguyễn Thành Long (Lscorp) - Giám đốc Trung tâm Kiến trúc, quy hoạch nông thôn (Viện Kiến trúc Quốc gia) cho biết anh đã tham dự khoảng 50 cuộc thi trong nước và quốc tế, quy mô từ lớn đến nhỏ. Tuy nhiên, để đạt được một số giải thưởng cao như thời gian gần đây, anh khẳng định đó là kết quả của một quá trình luôn nghiên cứu, tìm tòi để đưa ra được những ý tưởng tốt nhất.

Theo chia sẻ của KTS, những sáng tác ý tưởng của anh đều chủ yếu xoay quanh việc thể hiện ý tưởng mang tính thẩm mỹ cao vào cuộc thi thông qua cách thể hiện được đầu tư hấp dẫn với nhiều nguồn lực. Tuy nhiên, từ những bài học kinh nghiệm, ThS.KTS Nguyễn Thành Long nhận thấy quá trình triển khai ý tưởng không chỉ cần đảm bảo tính thẩm mỹ, hấp dẫn mà còn cần những nghiên cứu tỉ mỉ, từ đó có góc nhìn tổng quan, có chiều sâu và định hướng cho Ban giám khảo cũng như người xem thông qua việc nghiên cứu chọn lọc có trọng tâm, trọng điểm. Từ công năng, không gian, tính kết nối, văn hóa, lịch sử, vật liệu truyền thống... đến chất lọc trên hệ thống dữ liệu đa dạng để tạo điểm nhấn, định hình, đặc điểm riêng biệt của từng công trình, từng khu vực.

Nhờ vậy, anh đã xuất sắc giành Giải Nhất khi thi tuyển phương án kiến trúc quy hoạch chi tiết mở rộng Quảng trường

Nguyễn Tất Thành tại TP Tuyên Quang (giai đoạn 2) vào tháng 8/2024 mới đây; tiếp đó vào tháng 9/2024, đại diện cho Viện Kiến trúc Quốc gia, ThS.KTS Nguyễn Thành Long cũng đã nhận Giải Ba khi thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc công trình Trụ sở chi nhánh Vietcombank Tiền Giang, cùng rất nhiều giải thưởng ý nghĩa khác trước đó. Đặc biệt, phải kể đến phương án đạt Đồng giải Nhì trong cuộc thi tuyển quốc tế (không có giải Nhất) Khu khảo cổ học 18 Hoàng Diệu thuộc Khu di tích trung tâm Hoàng Thành Thăng Long Hà Nội với rất nhiều công ty quốc tế và trong nước có uy tín.

Cũng theo chia sẻ của KTS, ý tưởng thiết kế là sản phẩm của quá trình nghiên cứu khoa học, bài bản, có chiều sâu từ nhiều nguồn dữ liệu, chất liệu thông qua học tập, trau dồi, tích lũy từ kinh nghiệm và tư duy đổi mới...

Đặc biệt, trong bối cảnh hiện nay, khi trí tuệ nhân tạo (AI) đã được ứng dụng nhiều và ảnh hưởng lớn đến việc thiết kế ý tưởng kiến trúc, quy hoạch. Có rất nhiều tổ chức, cá nhân đã sử dụng AI như một công cụ hiệu quả, tạo nguồn thu lớn từ những sản phẩm do AI tạo ra. Theo quan điểm cá nhân của KTS, AI đã kế thừa rất nhiều những ý tưởng được tổng hợp từ nguồn dữ liệu khổng lồ, tạo ra những sản phẩm hữu ích cho xã hội mà các KTS nhận định đây là thách thức nhưng cũng là cơ hội.

Mặc dù, AI đem lại những hiệu quả là vậy nhưng cũng chỉ là một trong số những công cụ giúp con người thực hiện công việc nhanh và hiệu quả hơn, và nếu không muốn mất đi sự linh hoạt, con người cũng không nên quá lạm dụng vào chúng. Bởi vậy, những ý tưởng thiết kế kiến trúc, quy hoạch hiện tại và tương lai vẫn rất cần những người thiết kế có sự nghiên cứu bài bản, khoa học từ nhiều nguồn dữ liệu, chất liệu thông qua học tập, trau dồi, tích lũy với kinh nghiệm, tư duy đổi mới sau nhiều năm hành nghề./.



Giải Nhất thi tuyển phương án kiến trúc quy hoạch chi tiết mở rộng
Quảng trường Nguyễn Tất Thành tại TP Tuyên Quang (giai đoạn 2)

Trung tâm triển lãm Bắc Giang



Trung tâm hành chính huyện Lộc Ninh - Giải Nhất



Tỉnh ủy Cao Bằng đạt Giải Nhất



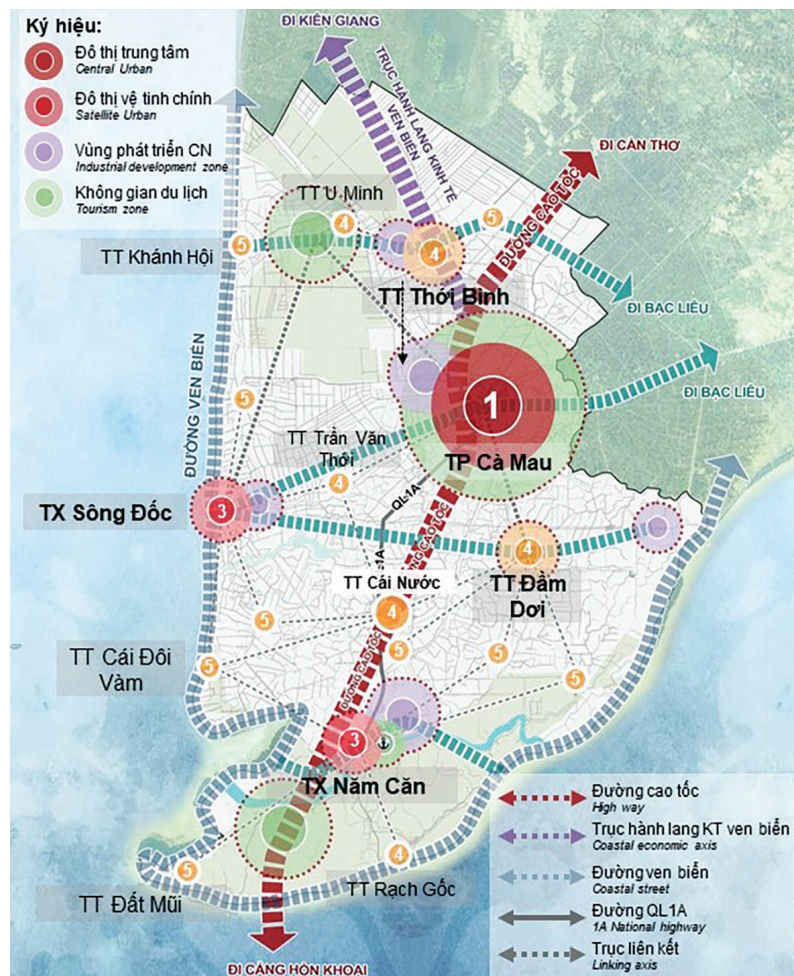
Công trình 18 Hoàng Diệu đồng giải Nhì (không có giải Nhất)



Quy hoạch phân khu, khu vực trung tâm Phong Điền - Phong Thu, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế



Quy hoạch chung thị trấn Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn



Quy hoạch tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050
Sơ đồ Định hướng phát triển không gian, Hệ thống đô thị

Quy hoạch chung TP Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng





VIỆN NHÀ Ở VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ ĐỒNG HÀNH CÙNG SỰ NGHIỆP PHÁT TRIỂN KIẾN TRÚC VÀ QUY HOẠCH CỦA ĐẤT NƯỚC

TS.KTS **NGUYỄN MINH ĐỨC**

GIÁM ĐỐC VIỆN NHÀ Ở VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

Viện Nhà ở và Phát triển Đô thị được thành lập và đi vào hoạt động từ tháng 3/2016, tiền thân là Viện Nhà ở và Công trình công cộng. Trải qua gần 1 thập kỷ hoạt động và phát triển, với khối lượng công việc phủ rộng khắp mọi miền Tổ quốc, Viện đã có những bước phát triển mạnh mẽ đóng góp vào sự phát triển của Viện Kiến trúc Quốc gia nói riêng và Ngành Xây dựng nói chung. Viện Nhà ở và Phát triển đô thị đã triển khai nghiên cứu toàn diện các lĩnh vực Kiến trúc, Nhà ở và Phát triển đô thị theo chức năng nhiệm vụ được giao với các đề tài tiêu biểu như: thiết kế nhà ở nông thôn; hệ thống công trình các bậc học giáo dục phổ thông và trường mầm non phù hợp với các quy định của pháp luật và nhu cầu phát triển xã hội; giải pháp thiết kế, xây dựng hạn chế thiệt hại, đảm bảo an toàn cho nhà ở và công trình công cộng đô thị trước nguy cơ sạt lở; xây dựng bộ tiêu chí, hướng dẫn đánh giá, công nhận dự án khu đô thị xanh; nghiên cứu mô hình nhà ở nông thôn phòng tránh ảnh hưởng của nguy cơ sạt lở tại khu vực ven biển và ven sông vùng Đông và Tây Nam Bộ; sổ tay hướng dẫn thiết kế nhà ở khu vực đồi núi dốc tại khu vực miền núi phía Bắc bảo đảm an toàn trước nguy cơ sạt lở; đề xuất quy định nội dung hình thức sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc; nghiên cứu kinh nghiệm nước ngoài trong việc ban hành quy tắc ứng xử và phát triển nghề nghiệp liên tục của kiến trúc sư.

Các đề tài, dự án nghiên cứu bám sát các vấn đề thực tiễn, đã được Bộ Xây dựng nghiệm thu và là tài liệu tham khảo hữu ích cho các cơ quan quản lý, các địa phương và các nhà nghiên cứu, giảng dạy.

Viện là một trong số ít các đơn vị trên cả nước đã triển khai thực hiện toàn diện trong công tác tư vấn cho các địa phương về lĩnh vực lập Quy hoạch tỉnh, Quy hoạch đô thị... Một số đồ án tiêu biểu: đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung TP Lai Châu và vùng phụ cận đến năm 2035; đồ án Quy hoạch chung TP Bảo Lộc và vùng phụ cận (Lâm Đồng); Quy hoạch chung đô thị Phong Điền (Thừa Thiên Huế) đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Khảo sát, lập đồ án quy hoạch phân khu, tỷ lệ 1/2000, khu công nghiệp Mường So (Phong Thổ, Lai Châu).

Tư vấn và lập Quy chế quản lý kiến trúc tại địa bàn: TP Lai Châu; TP Quảng Ngãi; TP Hưng Yên; đô thị TP Tuyên Quang; đô thị thị xã Hương Thủy và đô thị huyện Phong Điền (Thừa Thiên Huế). Đặc biệt, lĩnh vực Phát triển đô thị là một trong những thế mạnh hàng đầu của Viện Nhà ở và Phát triển đô thị. Lập Chương trình Phát triển đô thị các tỉnh như: Lai Châu, Thừa Thiên Huế, Tuyên Quang, Hà Giang, Lạng Sơn...

Hồ sơ khu vực phát triển đô thị, Báo cáo rà soát chất lượng hạ tầng đô thị, Đề án phân loại đô thị và Đề án thành lập đơn vị hành chính đô thị tại các địa bàn như: TP Thanh Hóa, TP Vinh, TP Thái Bình, TP Sầm Sơn...

Viện đã và đang đóng góp không nhỏ trong việc tham mưu cho các địa phương như: thành lập TP Thủ Đức; thành lập TP Gò Công; thành lập thị xã Phong Điền (Thừa Thiên Huế); công nhận Thành phố Phú Lý (Hà Nam) là đô thị loại II; đề án đề nghị công nhận TP Sóc Trăng là đô thị loại II; phát triển đô thị Thừa Thiên Huế trở thành đô thị trực thuộc Trung ương...

Các thành tích đạt được trong thời gian qua thể hiện sự nỗ lực, cố gắng, tâm huyết của tập thể cán bộ, nhân viên của Viện Nhà ở và Phát triển đô thị cùng sự quan tâm, hỗ trợ, chỉ đạo của Viện Kiến trúc Quốc gia, Bộ Xây dựng và các địa phương.

Các nhiệm vụ trọng tâm đặt ra đối với Viện Nhà ở và Phát triển đô thị trong thời gian tới bao gồm: đẩy mạnh công tác phát triển nhân sự, thu hút thêm nhiều chuyên gia có năng lực, kinh nghiệm; tập trung nghiên cứu phát triển nhà ở xã hội; quy hoạch, phát triển hệ thống đô thị; lập quy chế quản lý kiến trúc cho các địa phương; nghiên cứu chuyển đổi số trong lĩnh vực kiến trúc, đô thị...

TS.KTS Nguyễn Minh Đức - Giám đốc Viện Nhà ở và Phát triển Đô thị chia sẻ: *"Trải qua gần 01 thập kỷ hoạt động và phát triển, với khối lượng công việc phủ rộng khắp mọi miền Tổ quốc, Viện Nhà ở và Phát triển Đô thị đã triển khai toàn diện trên các lĩnh vực Nhà ở, Phát triển đô thị, Kiến trúc, Quy hoạch đóng góp vào sự phát triển của Viện Kiến trúc Quốc gia nói riêng và Ngành Xây dựng nói chung".*



Dự án Nhà ở xã hội TP Hà Long, tỉnh Quảng Ninh với tổng mức đầu tư 1.361 tỷ đồng



Công trình Trung tâm Hành động Bom mìn Quốc gia



Biểu tượng đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng



Sở chỉ huy Binh chủng Công binh 445 Đội Cấn - Hà Nội



Công trình Nhà ở công vụ cơ quan Bộ Tư lệnh Công binh

Nhà ở xã hội Quảng Ninh

GÓP SỨC HIỆN THỰC HÓA ĐỀ ÁN XÂY DỰNG 1 TRIỆU CĂN NHÀ Ở XÃ HỘI

THS.KS **NGUYỄN ĐĂNG KHOA**

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KỸ THUẬT HẠ TẦNG VÀ KHẢO SÁT,
KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG

Là một trong những đơn vị trực thuộc Viện Kiến trúc Quốc gia, bên cạnh việc thực hiện tốt mọi nhiệm vụ và quyền hạn, Trung tâm Kỹ thuật Hạ tầng và Khảo sát, Kiểm định Xây dựng đã luôn chủ động phối hợp với các đơn vị trực thuộc Viện Kiến trúc Quốc gia để đào tạo nâng cao năng lực, phổ biến thông tin về khoa học công nghệ trong lĩnh vực khảo sát, kiểm định xây dựng, hạ tầng và môi trường, chủ động thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, phát triển và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực hạ tầng và môi trường;... Bởi vậy, trong những năm qua, Trung tâm Kỹ thuật hạ tầng và khảo sát, kiểm định xây dựng đã và đang đạt được nhiều thành tựu tiêu biểu, tích cực đóng góp mạnh mẽ trong công cuộc phát triển ngành Xây dựng nói chung.

Trong đó, việc triển khai một số dự án Nhà ở xã hội mới đây tại các tỉnh như Bắc Giang, Quảng Ninh và một số dự án khác đã đem lại ý nghĩa hết sức to lớn, góp sức hiện thực hóa Đề án xây dựng 1 triệu căn nhà ở xã hội của Chính phủ và Bộ Xây dựng đưa ra.

Theo ThS. KS Nguyễn Đăng Khoa - Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật Hạ tầng và Khảo sát, Kiểm định Xây dựng, thiết kế nhà ở xã hội là một trong những nhiệm vụ khó khăn đối với các KTS, kỹ sư. Khi thiết kế loại hình công trình này vừa phải tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn khắt khe đối với công trình cao tầng vừa phải tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến nhà ở xã hội, cần phải tính toán tối ưu hóa được không gian sống, tính toán lựa chọn vật tư, thiết bị, tiết diện các cấu kiện hợp lý để nâng cao hiệu quả sử dụng...

Cụ thể, với mục tiêu thí điểm tạo dựng chuỗi sản phẩm nhà ở xã hội mẫu chất lượng cao, tiêu chuẩn quốc tế, Dự án Khu nhà ở



trình bao gồm 3 toà nhà được thiết kế hiện đại, hoà cùng với không gian cảnh quan tại vị trí đặc địa, đồng bộ về cơ sở hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật; khớp nối với các dự án đầu tư; khu dân cư lân cận đảm bảo phát triển ổn định, bền vững; khai thác hiệu quả sử dụng đất trên cơ sở đảm bảo hiệu quả đầu tư và nâng cao đời sống nhân dân khu vực. Đây là công trình nhà ở xã hội cho người thu nhập thấp đầu tiên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh và có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc đáp ứng nhu cầu giải quyết về nhà ở cho các đối tượng thuộc nhóm gia đình chính sách, người lao động tại khu công nghiệp và người thu nhập thấp tại các thành phố lớn.

Đồng thời, Dự án đã từng bước hiện thực hóa các chủ trương về nâng cao chất lượng sống, vì hạnh phúc nhân dân, thể hiện đặc trưng, bản chất tốt đẹp vì nhân dân trong những nhiệm vụ trọng tâm cần ưu tiên phát triển kinh tế, xã hội và đồng hành cùng Chính phủ trong thực hiện Đề án Đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội giai đoạn đến năm 2030.

Bên cạnh đó, trong thời gian qua, Trung tâm Kỹ thuật hạ tầng và khảo sát, kiểm định xây dựng còn thực hiện một số công trình tiêu biểu như: dự án Trung tâm Hành động bom mìn Quốc gia Việt Nam với tổng mức đầu tư của dự án 500 tỷ đồng; Sở chỉ huy Bình chủng Công binh 445 Đội Cấn - Hà Nội; Nhà ở công vụ cơ quan Bộ Tư lệnh Công binh; Biểu tượng đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng; Dự án Quy hoạch phân khu xây dựng KCN Sông Công II (giai đoạn 2) thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; ... đã giúp Trung tâm Kỹ thuật hạ tầng và khảo sát, kiểm định xây dựng - một trong những đơn vị trực thuộc Viện Kiến trúc Quốc gia - ngày càng khẳng định được những giá trị to lớn, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của xã hội và đất nước./.



TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ THIẾT KẾ ĐÔ THỊ KHẮNG ĐỊNH VAI TRÒ ĐẦU TÀU VỀ QUY HOẠCH CỦA VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

THS.KTS **KIỀU TIẾN TRUNG**

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ THIẾT KẾ ĐÔ THỊ

Tải qua 10 năm thành lập và phát triển song hành với lịch sử 45 năm thành lập Viện Kiến trúc Quốc gia, Trung tâm Quy hoạch và Thiết kế đô thị dưới sự dẫn dắt, chỉ đạo và quan tâm của Ban Lãnh đạo Viện Kiến trúc Quốc gia đã tạo dựng được uy tín cao và vững vàng trong các lĩnh vực: quy hoạch đô thị và nông thôn; phát triển đô thị; lập đề án, dự án, nghiên cứu khoa học... Đơn vị đã và đang triển khai công việc chuyên môn, phối hợp toàn diện với các địa phương Tuyên Quang, Hà Giang, Thái Bình, Điện Biên, Bắc Giang, Vĩnh Phúc, Biên Hòa, Bắc Kạn,...

Trong quá trình hoạt động, Trung tâm đã thực hiện một số đồ án tiêu biểu và được đánh giá cao, có thể kể đến như: Đồ án Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung TP Tuyên Quang; Đồ án Quy hoạch Phân khu Đô thị theo Quy hoạch chung đô thị Hà Giang; Đồ án Quy hoạch chi tiết khu Trung tâm Đại học Quốc gia; Đồ án Quy hoạch chung thị trấn Đồng Văn, tỉnh Hà Giang...

Thời gian tới, Trung tâm định hướng phát triển cả về chiều rộng và chiều sâu, tạo ra nhiều hơn nữa các sản phẩm có chất lượng cao, khẳng định vai trò đơn vị đầu tàu về quy hoạch của Viện, nâng cao uy tín với các cơ quan chuyên môn cấp Bộ, cấp tỉnh.

Trung tâm tiếp tục mở rộng phạm vi kết nối với các tổ chức tư vấn có uy tín trong và ngoài nước, đẩy mạnh trao đổi chuyên môn, học hỏi kinh nghiệm, xây dựng đội ngũ chuyên gia có trình độ, kinh nghiệm tham gia vào các dự án, đồ án của Trung tâm.

Duy trì và phát triển các thị trường đã tham gia và có dấu ấn như các tỉnh: Điện Biên, Hà Giang, Bắc Giang, Thái Bình,... Bên cạnh đó, Trung tâm liên tục tìm kiếm, mở rộng thị trường mới làm tiền đề cho giai đoạn nhiệm kỳ 2026-2030.

Bên cạnh đó, Trung tâm luôn kiện toàn đội ngũ cán bộ, phát huy sự tự chủ của các phòng chuyên môn, các nhóm sản xuất. Bồi dưỡng các cá nhân có năng lực chuyên môn, tâm huyết và yêu nghề, trở thành nòng cốt của đơn vị trong tương lai.

Trung tâm cũng sẽ đẩy mạnh hơn nữa công tác nghiên cứu các giải pháp quy hoạch gắn với phát triển bền vững, ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển các khu đô thị xanh, an toàn cho người dân, đặc biệt ở khu vực vùng núi phía Bắc./



Quy hoạch chi tiết Khu đô thị sinh thái thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang



Quy hoạch chi tiết Trung tâm Hành chính chính trị thuộc Khu đô thị mới phía Đông, TP Điện Biên Phủ



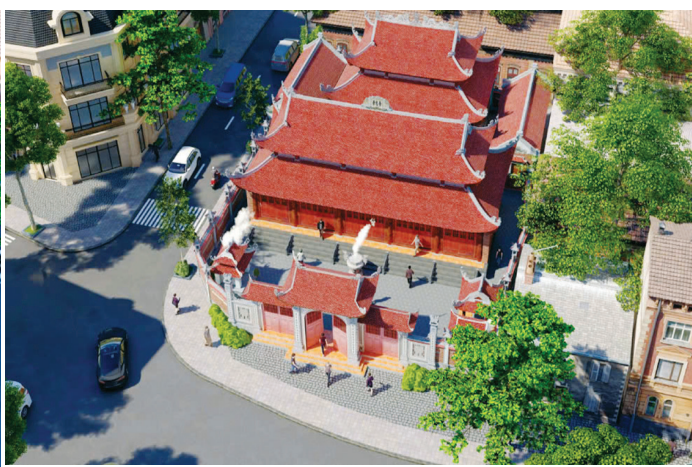
Phối cảnh tổng thể Quy hoạch chung thành phố Tuyên Quang đến năm 2020 tầm nhìn 2030



Quy hoạch chi tiết khu Trung tâm Đại học Quốc gia



Đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Trần Phú - Minh Khai (Phân khu 1) thuộc Quy hoạch chung đô thị Hà Giang



Dự án Tu bổ, tôn tạo Đền Tả Phủ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn (1)

CÔNG TÁC BẢO TỒN DI TÍCH - DI SẢN KIẾN TRÚC GẮN VỚI KHO TÀNG DI SẢN VĂN HÓA VIỆT NAM

KTS **CHU MINH TÚ**

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM BẢO TỒN DI TÍCH VÀ DI SẢN KIẾN TRÚC



Tu bổ, tôn tạo tòa nhà Vaxuco, Hoàng thành Thăng Long - Hà Nội (2)

Trong kho tàng đồ sộ các di sản văn hóa Việt Nam, các di tích - di sản kiến trúc chiếm một phần không nhỏ và có vai trò rất quan trọng, đó là nơi gìn giữ và lưu truyền các nét đặc trưng văn hóa, thẩm mỹ và lối sống của người dân Việt qua suốt chiều dài lịch sử. Tuy nhiên, do trải qua nhiều thăng trầm của thời gian, các di tích - di sản kiến trúc của dân tộc đã bị mai một, mất mát nhiều, những gì còn lại đa phần đã xuống cấp, hư hỏng, thậm chí nhiều công trình có nguy cơ sập đổ, biến mất khỏi đời sống xã hội. Vì vậy, để bảo tồn và phát triển những giá trị văn hóa lịch sử của dân tộc, việc bảo tồn, trùng tu các di tích - di sản kiến trúc là hết sức cần thiết và cấp bách.

Đất nước ta sau gần 40 năm đổi mới, điều kiện kinh tế - xã hội ngày càng phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng cao đáng kể, dẫn tới nhu cầu hưởng thụ văn hóa của người dân đang ngày càng được quan tâm. Ngày 24/11/2021, tại hội trường Diên Hồng, nhà Quốc hội, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng tổ chức Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, trong bài phát biểu tại hội nghị, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã dẫn lời Chủ tịch Hồ Chí Minh “Văn hóa soi đường cho quốc dân đi”, đồng chí cũng đưa ra một số giải pháp để chấn hưng và phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam, trong đó có việc “quan tâm hơn nữa đến việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hoá dân tộc, các giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể của các vùng, miền, của đồng bào các dân tộc, kết hợp với tiếp thu tinh hoa văn hoá của thời đại”. Việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa trong đó có các di tích - di sản kiến trúc rất được toàn Đảng, toàn dân tộc quan tâm và chú trọng. Với những thuận lợi đó, trong những năm qua việc bảo tồn, tôn tạo các di tích - di sản kiến trúc đã được quan tâm đầu tư mạnh mẽ từ phía chính quyền và người dân bao gồm cả hệ thống cơ chế chính sách và nguồn kinh phí.

Hòa trong dòng chảy đó, Trung tâm Bảo tồn Di tích và Di sản Kiến trúc - Viện Kiến trúc Quốc gia với chức năng nhiệm vụ chính: tổ chức nghiên cứu khoa học về bảo tồn tu bổ tôn tạo di tích - di sản kiến trúc; tư vấn lập quy

hoạch chuyên ngành, tư vấn đầu tư xây dựng tu bổ tôn tạo và phát huy giá trị di tích - di sản kiến trúc; thi công tu bổ tôn tạo di tích - di sản kiến trúc. Trong những năm qua, đơn vị đã thực hiện các dự án bảo tồn, trùng tu di tích - di sản kiến trúc trên cả nước, góp phần vào việc gìn giữ và phát huy các giá trị di sản văn hóa dân tộc. Với những trải nghiệm thực tế qua các dự án đã hoàn thành, công tác bảo tồn trùng tu nếu được tiến hành một cách nghiêm túc, bài bản và khoa học sẽ đem lại hiệu quả rất tốt cho sự tồn tại lâu dài của di tích - di sản kiến trúc, đồng thời đóng góp tích cực vào việc gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa, đóng góp vào sự phát triển kinh tế xã hội chung. Đối với việc bảo tồn, trùng tu, việc có quan điểm, định hướng ứng xử với mỗi công trình đều có đặc thù riêng không giống nhau, nếu định hướng đúng, công tác bảo tồn sẽ làm tăng giá trị của di tích - di sản kiến trúc, nếu định hướng sai, ứng xử không phù hợp sẽ làm tổn hại, làm mai một, thậm chí làm mất đi những giá trị lịch sử, văn hóa, nghệ thuật của di tích - di sản kiến trúc.



Dự án Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích chùa Viên Dương Quán tại xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, Hà Nội (3)

“Di sản văn hóa Việt Nam cần được gìn giữ và phát huy trong đó có công tác bảo tồn, trùng tu di tích - di sản kiến trúc với đặc thù các công trình kiến trúc chủ yếu làm bằng chất liệu gỗ, đá và đất nung, thiếu tính bền vững qua thời gian nên cần có 03 cách ứng xử chính: Bảo tồn nguyên trạng; Bảo tồn thích nghi; Bảo tồn tôn tạo các giá trị lịch sử văn hóa.”

Bảo tồn nguyên trạng, nguyên tắc là tôn trọng kiến trúc gốc, gìn giữ tối đa các yếu tố gốc, chỉ thay thế các cấu kiện nguyên gốc trong trường hợp hư hỏng hoàn toàn. Trong trường hợp đó cần xác định chính xác giá trị của di tích về các mặt lịch sử, văn hóa, khoa học... tìm biện pháp phục chế nguyên trạng di tích để phát huy giá trị, phục vụ nhu cầu lưu giữ và truyền đời, góp phần lan tỏa giá trị đích thực của di tích - di sản trong đời sống xã hội.

Với quan điểm ứng xử này, Trung tâm đã thực hiện công tác tư vấn dự án Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích chùa Viên Dương Quán tại xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, Hà Nội. Với quan niệm tôn giáo tín ngưỡng Việt “Tam giáo đồng nguyên”, Chùa Viên Dương Quán ra đời đáp ứng nhu cầu sinh hoạt tinh thần tín ngưỡng, tôn giáo của cộng đồng. Trong quá trình tồn tại, chùa đã khẳng định giá trị lịch sử ẩn chứa trong mình. Tương truyền ngôi chùa được xây dựng từ thời Lý và thờ Đức Lão Quân, vị Tổ sư của đạo Lão, Ngài viết tác phẩm triết học nổi tiếng “Đạo Đức kinh” vào khoảng thế kỷ thứ 4 trước CN, về sau được các đạo sĩ luyện đan mong tu tiên tôn làm Tổ sư của đạo Lão với danh xưng Thái Thượng Lão Quân. Bên cạnh giá trị lịch sử, văn hóa, kiến trúc, chùa còn giữ được một số di vật quý tiêu biểu như: hai tấm bia đá, trong đó bia Viên Dương Quán khắc năm Hưng Trị thứ

2 (1589) là một cổ vật đời Mạc hiếm có ở Việt Nam; bảo tồn được hệ thống tượng pháp với cách bài trí và hình thức rất đặc sắc; chùa lưu giữ được quả chuông lớn đúc năm Gia Long thứ 16 (1817), “Viên Dương Quán Chung”. Ngôi chùa đã được xếp hạng là di tích lịch sử văn hóa cấp Thành phố năm 2011.

Về kiến trúc, chùa còn gìn giữ được tương đối nguyên vẹn bố cục mặt bằng với những hoa văn chạm khắc trên cấu kiện gỗ nguyên gốc. Tuy nhiên, trải qua thời gian dài tồn tại, công trình hiện đang trong tình trạng xuống cấp nghiêm trọng, toàn bộ kết cấu gỗ chịu lực (cột, xà, kèo, bẩy...) bị mục mọt, biến dạng, xô lệch, đồng thời qua nhiều lần tu sửa nhỏ trong điều kiện hạn hẹp về kinh tế, thiếu cơ sở khoa học nên kiến trúc chùa bị lẫn nhiều yếu tố ngoại lai cũng như sử dụng chất liệu gỗ không tốt ảnh hưởng đến tính thẩm mỹ.

Trên cơ sở đó, Trung tâm đã đề xuất phương án bảo quản, tu bổ là: khi can thiệp phải tôn trọng ý tưởng kiến trúc, yếu tố nguyên gốc và giá trị văn hóa hàm chứa trong vỏ kiến trúc của công trình, cần có thái độ trân trọng đối với các yếu tố nguyên gốc và cả các bộ phận của di tích được bổ sung sau này nhưng có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học và thẩm mỹ vì đó chính là những lớp lang lịch sử ẩn chứa trong di tích. Thứ nữa, công tác tu bổ còn đặt ra yêu cầu phải tước bỏ phần bổ sung không chính đáng làm sai lệch các giá trị của di tích, tạo điều kiện cho khách tham quan tiếp cận và hưởng thụ các giá trị đích thực của văn hóa, lịch sử.

Bảo tồn thích nghi là phương pháp bảo tồn các di tích - di sản sống, nằm trong cộng đồng để gìn giữ, chuyển tiếp, bổ sung giá trị và có sự sáng tạo để tiếp tục đưa di tích - di sản thích ứng với xã hội đương đại.

Với quan điểm ứng xử này, Trung tâm đã thực hiện công tác tư vấn dự án Tu sửa cấp thiết tòa nhà VAXUCO tại Hoàng thành Thăng Long - Hà Nội nhằm mục tiêu trở thành nơi trưng bày hiện vật của Bảo tàng Hoàng cung Thăng Long. Khu di tích Hoàng thành Thăng Long là khu Di tích đặc biệt quan trọng trong hệ thống các di tích lịch sử văn hóa của Hà Nội và cả nước, là trung tâm chính trị, văn hóa của nước Việt trong 1.000 năm lịch sử, là Tổng hành dinh của Quân đội nhân dân Việt Nam trong suốt thời gian chống Mỹ cứu nước và sau này. Với những giá trị đó, tháng 8/2010, Khu Di tích Hoàng thành Thăng Long được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa thế giới. Tòa nhà VAXUCO là một trong những công trình tiêu biểu có giá trị nổi trội trong khu vực, đặc trưng cho kiến trúc Pháp thời kỳ đầu ở Việt Nam. Do bị để hoang lâu ngày nên hiện trạng kiến trúc công trình đã quá xuống cấp, nhiều chỗ có nguy cơ sập đổ làm mất đi vinh viễn giá trị di tích gốc. Mặt khác các hiện vật khảo cổ học sưu tầm được trong quá trình nghiên cứu khảo cổ khu vực Hoàng thành đang được lưu trữ trong kho không đảm bảo điều kiện bảo quản, có nguy cơ hư hỏng mất mát, thêm vào đó các hiện vật này không có điều kiện trưng bày giới thiệu đến công chúng nhằm phát huy giá trị di sản. Trên cơ sở đó, việc tu sửa tòa

nhà VAXUCO tại Hoàng thành Thăng Long, Hà Nội là hết sức cấp thiết, vừa phải đáp ứng việc bảo tồn các chi tiết kiến trúc nguyên gốc, các vật liệu và kỹ thuật xây dựng từ hơn một trăm năm trước, nhưng đồng thời phải đảm bảo yêu cầu hiện đại, sử dụng làm nơi trưng bày hiện vật của Bảo tàng Hoàng cung Thăng Long, đưa di sản trở lại với đời sống xã hội, lan tỏa những giá trị văn hóa lịch sử cha ông ta để lại.

Trên cơ sở đó, Trung tâm đã đề xuất phương án tu bổ công trình là: tôn trọng các chi tiết kiến trúc nguyên gốc, sử dụng lại tối đa các vật liệu xây dựng nguyên gốc được hạ giải trong quá trình tu bổ để đưa trở lại công trình, lưu giữ giá trị lịch sử; loại bỏ các chi tiết kiến trúc ngoại lai được thêm vào trong quá trình sử dụng trước kia; đưa các biện pháp gia cố kết cấu (gia cố móng bê tông cốt thép, chống đỡ tường, sàn bằng kết cấu thép) và hệ thống kỹ thuật hiện đại (điều hòa thông gió, điện nước, âm thanh ánh sáng, thông tin liên lạc, PCCC) nhằm đáp ứng yêu cầu sử dụng hiện nay của công trình. Tuy nhiên, khi đưa các hệ thống này vào, cần có giải pháp phân biệt rõ ràng giữa các yếu tố nguyên gốc và thành phần mới để tránh ảnh hưởng đến công trình cũng như sự hiểu lầm của du khách khi đến với di sản.

Bảo tồn tôn tạo các giá trị lịch sử văn hóa là: đối với các di tích - di sản kiến trúc có giá trị lịch sử văn hóa nổi trội nhưng kiến trúc hiện trạng không còn hoặc còn ít giá trị nghệ thuật, công tác bảo tồn không nhất thiết là cứng nhắc bảo tồn những gì hiện hữu tại công trình.

Bên cạnh đó, Trung tâm cũng tham gia thực hiện công tác tư vấn dự án Tu bổ, tôn tạo di tích Quốc gia Bia và đền Tả Phủ, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Đền Tả Phủ nằm ở trung tâm phố chợ Kỳ Lừa, là một địa chỉ quan trọng trong đời sống tôn giáo tín ngưỡng của người dân địa phương. Ngày nay, lễ hội đền Tả Phủ là lễ hội lớn nhất của tỉnh Lạng Sơn (lễ hội đã được công nhận là Di sản phi vật thể Quốc gia). Khi tư vấn dự án, Trung tâm đã tiến hành khảo sát hiện trạng và nhận thấy: Đền vốn được xây dựng vào nửa cuối thế kỷ

XVII, trong chiến tranh biên giới (1979), đền bị phá hủy gần như hoàn toàn, chỉ còn lại 1 tấm bia đá 4 mặt, gọi là "Tồn sư phụ bi", được dựng năm Chính Hoà thứ 4 (1683), nội dung nêu bật công đức của Ngài Thân Công Tài. Sau này, nhân dân địa phương đã góp nhặt để xây dựng lại đền theo hình chữ Nhị, kiến trúc mang đậm phong cách của tiểu thương người Hoa và đã xuống cấp nghiêm trọng. Phần đất xung quanh đền cũng bị lấn chiếm nhiều nên diện tích đền khá chật chội, không đáp ứng được nhu cầu tín ngưỡng của nhân dân địa phương. Trung tâm đã tiến hành khảo cứu, hồi cố từ các tư liệu lịch sử để dựng lại thân thế sự nghiệp nhân vật được thờ trong đền, lịch sử ra đời, các giá trị lịch sử, văn hoá, nhân văn, giá trị phi vật thể của di tích.

Trên cơ sở giá trị lịch sử văn hóa và vai trò của di tích trong đời sống tôn giáo - tín ngưỡng của nhân dân địa phương, Trung tâm đề xuất phương án tu bổ tôn tạo di tích: hạ giải toàn bộ kiến trúc hiện trạng, xây dựng lại toàn bộ công trình với hình thức bố cục mặt bằng, vật liệu xây dựng, cấu kiện, hoa văn trang trí phù hợp với kiến trúc dân tộc, phù hợp với thuần phong mỹ tục và tập quán thờ cúng theo tôn giáo tín ngưỡng của người dân địa phương nói riêng và người Việt nói chung.

Là một đơn vị làm chuyên môn mang tính đặc thù về lĩnh vực bảo tồn di tích trực thuộc Viện Kiến trúc Quốc gia, Trung tâm Bảo tồn Di tích và Di sản Kiến trúc ý thức được trách nhiệm của mình đối với công cuộc chấn hưng văn hoá của Đảng, Nhà nước và toàn dân, hội nhập quốc tế trong kỷ nguyên mới, đồng thời hòa nhập nhưng không bị hòa tan vào nền văn hóa chung của nhân loại. Bằng kinh nghiệm thực tế, Trung tâm đã, đang và sẽ tiếp tục đi trên con đường của mình hướng tới mục tiêu bảo tồn, tôn tạo, góp phần lưu truyền những giá trị lịch sử, văn hóa Việt Nam đến với những người dân nước Việt./.

(1)(2)(3): Một số Dự án Bảo tồn tiêu biểu đã được Trung tâm Bảo tồn Di tích và Di sản Kiến trúc - Viện Kiến trúc Quốc gia thực hiện

MỞ ĐẦU, Ý NGHĨA VÀ SỰ CẦN THIẾT

Kể từ năm 1960, chúng ta đã có văn bản tiêu chuẩn đầu tiên, và đến năm 1996 văn bản quy chuẩn xây dựng đầu tiên được ban hành đưa vào áp dụng. Đến nay hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn trong lĩnh vực xây dựng nói chung và lĩnh vực thiết kế công trình nói riêng đã có những bước tiến đáng kể. Cơ cấu và số lượng của hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn đã đáp ứng cho các hoạt động xây dựng ở Việt Nam từ lập quy hoạch xây dựng, lập dự án đầu tư, khảo sát, thiết kế, thi công và nghiệm thu xây dựng công trình. Các tiêu chuẩn lĩnh vực thiết kế công trình hiện vẫn đang được sử dụng để lập kế hoạch và dự án đầu tư xây dựng công trình; lập báo cáo khả thi, thiết kế xây dựng và quản lý công trình.

Hệ thống tiêu chuẩn lĩnh vực thiết kế công trình được ban hành phần nào đã đáp ứng nhu cầu của xã hội, làm cơ sở cho công tác quy hoạch đô thị, giúp cho việc quản lý, phát triển các đô thị không chỉ về không gian kiến trúc mà còn về phương diện quản lý hành chính, xã hội. Tuy vậy, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và các tiêu chuẩn, quy chuẩn lĩnh vực thiết kế công trình này còn chưa đảm bảo tính đồng bộ, chưa đầy đủ, chưa theo kịp đòi hỏi thực tiễn của cuộc sống và còn bộc lộ một số bất cập, cụ thể:

Thứ nhất, chậm được nghiên cứu, đổi mới nên chưa đáp ứng được yêu cầu của xã hội. Phần lớn các tiêu chuẩn này được biên soạn từ lâu, có niên hạn sử dụng quá dài, một số nội dung lạc hậu so với điều kiện kinh tế - kỹ thuật hiện tại;

Thứ hai, giữa những tiêu chuẩn còn một số mâu thuẫn, thiếu thống nhất, chưa đạt được sự đồng thuận giữa các bên có liên quan;

Thứ ba, các tiêu chuẩn chưa đề cập đầy đủ nhu cầu tiết kiệm năng lượng, công trình xanh hay công trình ứng phó với biến đổi khí hậu;

CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VỀ TIÊU CHUẨN, QUY CHUẨN TRONG LĨNH VỰC THIẾT KẾ CÔNG TRÌNH

TS.KTS **ĐÀO THỊ TIẾN NGỌC**

GIÁM ĐỐC VIỆN NGHIÊN CỨU TIÊU CHUẨN VÀ THIẾT KẾ
ĐIỂN HÌNH HÓA XÂY DỰNG

Thứ tư, các yêu cầu đối với vật liệu, trang thiết bị, trình độ thi công và quản lý chất lượng chưa phù hợp với thực tế tại Việt Nam.

THỰC TRẠNG, HIỆN TRẠNG HỆ THỐNG TIÊU CHUẨN TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ TRONG LĨNH VỰC THIẾT KẾ CÔNG TRÌNH

Trong nước

Từ những năm 2001-2003, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của lãnh đạo Bộ Xây dựng, trên cơ sở kết quả đề tài khoa học công nghệ cấp Nhà nước "Nghiên cứu xây dựng đồng bộ hệ thống tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam đến năm 2010 theo hướng đổi mới, hội nhập" do nguyên Thứ trưởng GS.TSKH Nguyễn Văn Liên làm chủ nhiệm đề tài, Bộ Xây dựng đã hình thành định hướng để xây dựng và hoàn thiện hệ thống Quy chuẩn và Tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam. Đề tài cấp Nhà nước này cũng đã đưa ra danh mục các tiêu chuẩn cần biên soạn, soát xét sửa đổi. Nhưng chỉ có một phần nhỏ các tiêu chuẩn trong danh mục này được thực hiện theo lộ trình.

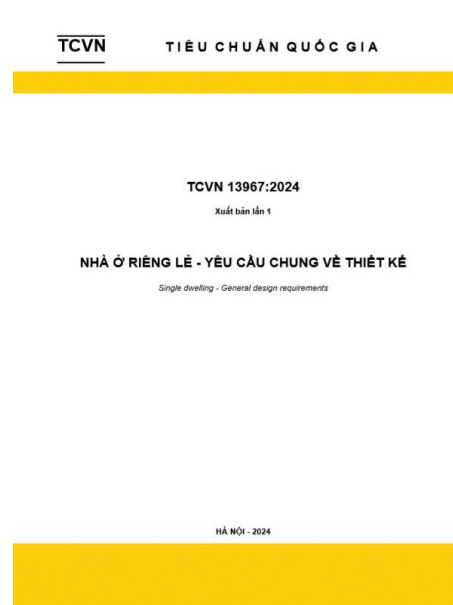
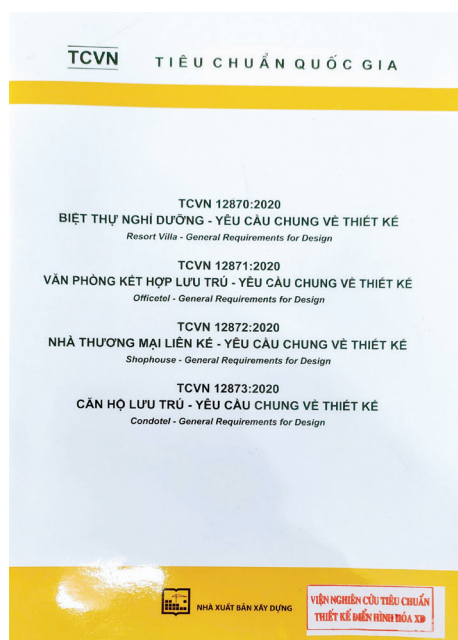
Tính đến thời điểm hiện nay, số lượng các tiêu chuẩn thuộc lĩnh vực thiết kế công trình có khoảng 100 tiêu chuẩn (theo khung phân loại ICS), trong đó có khá nhiều tiêu chuẩn không do Bộ Xây dựng chủ trì biên soạn. Các tiêu chuẩn lĩnh vực thiết kế công trình này đã bao trùm lên hầu hết các thể loại công trình. Tuy nhiên, cấu trúc cụ thể còn chưa đầy đủ, chưa đồng bộ. Nội dung của nhiều tiêu chuẩn còn quá lạc hậu. Nhiều tiêu chuẩn có nội dung như một văn bản pháp quy, bao gồm cả các quy định về quản lý hành chính. Điều này đã làm cho nội dung của một số tiêu chuẩn có liên quan không còn phù hợp, cần phải soát xét, bổ sung hoặc thay thế.

Tiêu chuẩn lĩnh vực thiết kế công trình phần lớn thường được chuyển dịch từ tiêu chuẩn nước ngoài (chủ yếu là tiêu chuẩn Nga hoặc Trung Quốc), một số quy định trùng lặp giữa các tiêu chuẩn, một số quy định chưa cập nhật được điều kiện thực tiễn của Việt Nam.

Việc soát xét, sửa đổi tiêu chuẩn chưa kịp thời, chưa bắt kịp được nhu cầu xã hội. Nhiều tiêu chuẩn biên soạn cách đây hơn 15 năm hoặc lâu hơn nữa vẫn chưa được soát xét. Các tiêu chuẩn biên soạn trên cơ sở tiêu chuẩn nước ngoài chưa bắt kịp được với tốc độ thay đổi, soát xét của tiêu chuẩn gốc của các quốc gia đó.

Viện Nghiên cứu Tiêu chuẩn và Thiết kế Điển hình hóa Xây dựng là đơn vị trực thuộc Viện Kiến trúc Quốc gia (Bộ Xây dựng), đầu mối thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, ng-

hiên cứu cơ bản, biên soạn các tiêu chuẩn, quy chuẩn phục vụ công tác quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, hàng năm, đơn vị chủ động rà soát, soát xét các tiêu chuẩn quy chuẩn, biên soạn trình cấp có thẩm quyền đã ban hành các bộ Tiêu chuẩn Quốc gia (TCVN) như: Biệt thự nghỉ dưỡng - Yêu cầu chung về thiết kế; Căn hộ lưu trú - Yêu cầu chung về thiết kế; Nhà thương mại liên kế - Yêu cầu chung về thiết kế; Nhà ở riêng lẻ - Yêu cầu chung về thiết kế; Văn phòng kết hợp lưu trú - Yêu cầu chung về thiết kế; Thông gió và điều hoà không khí - Yêu cầu thiết kế; Các bộ Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia (QCVN) về Xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Xây dựng công trình đảm bảo tiếp cận sử dụng,.. và nhiều đề tài nghiên cứu khoa học, dự án sự nghiệp kinh tế đang được đơn vị triển khai và hoàn thành.



Một số Tiêu chuẩn Quốc gia (TCVN) đã được Viện Nghiên cứu Tiêu chuẩn và Thiết kế Điển hình hóa Xây dựng nghiên cứu biên soạn, Bộ Xây dựng ban hành

Quốc tế

Tiêu chuẩn ISO

Mục đích của ISO là hài hòa hóa các tiêu chuẩn trên phạm vi toàn cầu để có thể cung cấp các tiêu chuẩn sử dụng chung và vì thế hạn chế đi các rào cản trong thương mại. Có thể nói các tiêu chuẩn ISO hiện nay là những tiêu chuẩn có mức độ thừa nhận và sử dụng chung rộng rãi nhất trên thế giới. Vì thế, tuy ISO về bản chất là một Model building code (không được trực tiếp phát triển và áp dụng bởi một quốc gia cụ thể), nhưng do tính chất, quá trình phát triển cũng như mức độ phổ biến và chấp nhận rộng rãi tại hầu hết các nước trên thế giới, ISO vẫn có thể được coi là một dạng National Building Code đặc biệt.

Các tiêu chuẩn xây dựng trong danh mục tiêu chuẩn quốc tế ISO chủ yếu là những tiêu chuẩn chung về thuật ngữ - định nghĩa, phân loại, bản vẽ, ký hiệu, phương pháp thử, phương pháp đo, vật liệu xây dựng.

Trong danh mục các tiêu chuẩn quốc tế ISO, không có tiêu chuẩn về thiết kế công trình cụ thể.

EUROCODE

Các tiêu chuẩn về xây dựng của Liên minh châu Âu được xây dựng chủ yếu tập trung vào 10 chủ đề chính bao trùm cho các lĩnh vực: cơ sở của thiết kế kết cấu; tải trọng tác động, địa kỹ thuật, kháng chấn và các loại vật liệu kết cấu chính. Đây là những nội dung rất cơ bản và quan trọng trong lĩnh vực xây dựng.

Các Eurocode được xây dựng khá đầy đủ, công phu, có tính khoa học và thực tiễn cao. Do đó có tính khả thi thực tiễn cao không chỉ cho EU và là khuôn mẫu có thể áp dụng học tập cho hoạt động tiêu chuẩn hoá lĩnh vực xây dựng của các nước trên thế giới.

Không có tiêu chuẩn châu Âu lĩnh vực thiết kế kiến trúc công trình cụ thể.

Hoa Kỳ

Đặc điểm chung của quy chuẩn, tiêu chuẩn Mỹ là rất đầy đủ và hoàn chỉnh từ tính toán, cấu tạo đến thiết kế, thi công. Quy chuẩn, tiêu chuẩn Mỹ rất thuận tiện cho việc ứng dụng tin học, thành tựu khoa học mới. Bên cạnh hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn còn có các chỉ dẫn, sổ tay tính toán giúp cho các kỹ sư, KTS có thể sử dụng trong thiết kế, thi công mà không phải tra cứu các tài liệu khác.

Các tiêu chuẩn của Mỹ thường quy định các yêu cầu về an toàn, không hướng dẫn thiết kế công trình cụ thể mà thường sử dụng các sổ tay hướng dẫn thiết kế.

Liên bang Nga

Cấu trúc của bộ tiêu chuẩn xây dựng Liên bang Nga gồm nhiều phần, trong từng phần lại phân ra từng nhóm tiêu chuẩn.

Đây là "hệ thống mở" nên hoàn toàn phù hợp với yêu cầu và điều kiện phát triển tiêu chuẩn hoá xây dựng.

Với cấu trúc mở, việc thực hiện biên soạn mới, soát xét, bổ sung, thay đổi, thay thế các tiêu chuẩn đều tiến hành được thuận lợi, kịp thời và linh hoạt trong điều kiện biến động của công nghệ xây dựng hiện nay và thích ứng với việc tiếp cận với kỹ thuật mới, vật liệu mới.

Trong lĩnh vực thiết kế công trình, tiêu chuẩn của Liên bang Nga tương đối đầy đủ cho các thể loại công trình đi từ những vấn đề chung đến quy hoạch, thiết kế công trình và chi tiết cấu tạo kiến trúc. Nội dung của các tiêu chuẩn này luôn luôn được đổi mới, cập nhật với những thay đổi trong cơ chế quản lý và trong xu thế hội nhập với nền kinh tế nhiều thành phần.

Các tiêu chuẩn về thiết kế công trình của Nga đã được tham khảo và sử dụng để biên soạn một số tiêu chuẩn thiết kế công trình của Việt Nam trong thời gian trước đây.

Trung Quốc

Theo Luật Tiêu chuẩn hóa thì Trung Quốc không có quy chuẩn kỹ thuật mà có hệ thống 04 cấp tiêu chuẩn: tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn ngành, tiêu chuẩn địa phương và tiêu chuẩn xí nghiệp. Tiêu chuẩn được sử dụng phổ biến nhất là tiêu chuẩn quốc gia rồi đến tiêu chuẩn ngành, tiêu chuẩn địa phương và cuối cùng là tiêu chuẩn xí nghiệp.

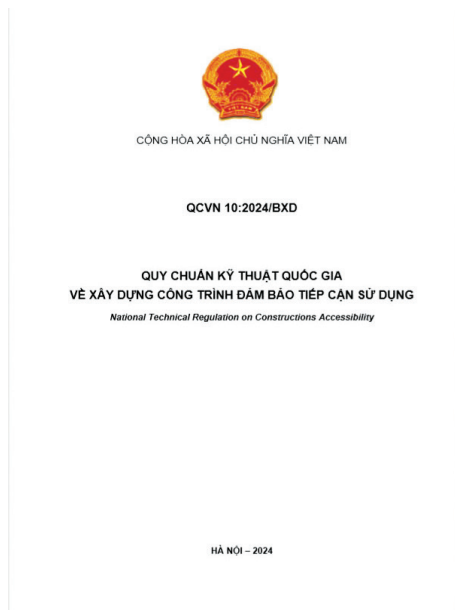
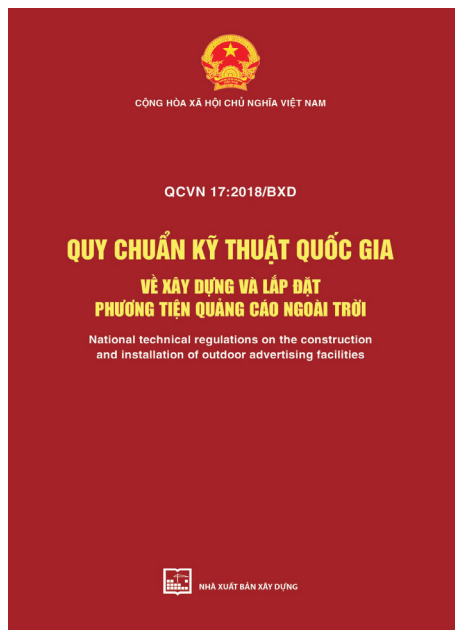
Cấu trúc bộ tiêu chuẩn được sắp xếp theo trình tự của hoạt động xây dựng từ thiết kế kiến trúc đến kết cấu, thi công, vật liệu xây dựng, máy xây dựng và thiết bị xây dựng theo khung phân loại quốc tế ICS.

Các tiêu chuẩn về thiết kế công trình của Trung Quốc (giống như các tiêu chuẩn của Nga) cũng đã được tham khảo và sử dụng để biên soạn một số tiêu chuẩn thiết kế công trình của Việt Nam.

NHỮNG ĐỀ XUẤT ĐỊNH HƯỚNG HỆ THỐNG TIÊU CHUẨN, QUY CHUẨN QUỐC GIA TRONG LĨNH VỰC THIẾT KẾ CÔNG TRÌNH

Với hiện trạng về hệ thống tiêu chuẩn lĩnh vực thiết kế công trình hiện hành, để có được một bộ tiêu chuẩn quốc gia về xây dựng lĩnh vực thiết kế công trình đồng bộ, hiện đại theo hướng đổi mới, hội nhập, cần phải có kế hoạch rà soát, bổ sung, đổi mới và hoàn chỉnh. Để rút ngắn lộ trình xây dựng đồng bộ hệ thống tiêu chuẩn lĩnh vực thiết kế công trình theo hướng đổi mới, hội nhập cần dựa trên cơ sở bộ tiêu chuẩn hiện hành để rà soát, bổ sung và dựa vào bộ tiêu chuẩn của các nước tiên tiến để biên soạn mới. Điều này vừa bảo đảm tính kế thừa, vừa bảo đảm tính hiện đại và hội nhập quốc tế.

Những tiêu chuẩn không còn phù hợp (do cơ chế đã thay đổi, do trùng lặp nội dung, do lạc hậu về trình độ, ...) cần được hủy bỏ và biên soạn mới. Các tiêu chuẩn còn phù hợp cần được bổ sung, sửa đổi. Những tiêu chuẩn về nguyên tắc chung cần phải hội nhập



Một số Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia (QCVN) đã được Viện Nghiên cứu Tiêu chuẩn và Thiết kế Điển hình hóa Xây dựng - Viện Kiến trúc Quốc gia nghiên cứu biên soạn, Bộ Xây dựng ban hành

với khu vực và thế giới trên cơ sở chấp nhận tiêu chuẩn quốc tế (ISO) và khu vực (EU). Các vấn đề liên quan đến an toàn, môi trường và những quy định bắt buộc áp dụng trong các tiêu chuẩn thiết kế công trình cần được biên soạn thành quy chuẩn chuyên ngành.

Việc xây dựng cơ sở dữ liệu cho công tác biên soạn này cũng hết sức cần thiết để có thể kế thừa và học tập kinh nghiệm của các nước đi trước, giảm thời gian nghiên cứu và kinh phí biên soạn tiêu chuẩn.

KẾT LUẬN

Để hệ thống tiêu chuẩn lĩnh vực thiết kế công trình thực sự trở thành công cụ quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và tăng cường hội nhập kinh tế quốc tế, trong thời gian tới cần hoàn thiện hệ thống này để đáp ứng các yêu cầu sau đây:

- (1) Tiêu chuẩn lĩnh vực thiết kế công trình phải được áp dụng rộng rãi và có hiệu quả hơn trong thực tiễn;
- (2) Quy hoạch phát triển hệ thống tiêu chuẩn lĩnh vực thiết kế công trình phải

gắn bó chặt chẽ với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung và quy hoạch phát triển các ngành kinh tế - kỹ thuật nói riêng nhằm đáp ứng được nhu cầu quản lý của Nhà nước; bảo vệ sức khỏe, an toàn, vệ sinh, môi trường; nâng cao chất lượng, uy tín và sức cạnh tranh phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh, xuất khẩu; thúc đẩy tiến bộ kỹ thuật, công nghệ và phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội khác;

(3) Hệ thống tiêu chuẩn lĩnh vực thiết kế công trình phải đạt trình độ khoa học và công nghệ ngang bằng với hệ thống tiêu chuẩn quốc gia của các nước tiên tiến trong khu vực và có mức độ hài hòa cao với các Tiêu chuẩn quốc tế, Tiêu chuẩn khu vực trong lĩnh vực xác định thông qua việc tăng cường chấp nhận các tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực và tiêu chuẩn nước ngoài tiên tiến thành TCVN đồng thời tiếp tục soát xét, thay thế các TCVN lạc hậu, không còn phù hợp;

(4) Hệ thống tiêu chuẩn lĩnh vực thiết kế công trình phải đồng bộ về các nội dung (loại) tiêu chuẩn cho từng đối tượng cụ thể./.



CÔNG SỰ TRÚ ẨN THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ

DI TÍCH KIẾN TRÚC QUÂN SỰ ĐÃ ĐƯỢC PHỤC DỰNG VÀ BẢO TỒN TẠI VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

TS.KTS **NGUYỄN TẮT THẮNG**

NGHIÊN CỨU VIÊN CAO CẤP - VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA -
BỘ XÂY DỰNG

Ý TƯỞNG SÂU SẮC HƯỚNG ĐẾN KỶ NIỆM 45 NĂM NGÀY THÀNH LẬP VIỆN (26/7/1979-26/7/2024)

Lịch sử hình thành của Ngành Xây dựng bắt đầu từ năm 1958, với Nghị quyết của kỳ họp thứ VIII, Quốc hội khóa I ngày 29/4/1958, Bộ Kiến trúc được thành lập, đây chính là tiền thân của Bộ Xây dựng. Từ đó đến nay, ngày 29/4 hàng năm đã trở thành ngày truyền thống của Ngành Xây dựng Việt Nam.

Năm 1960, trong Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa II (1960-1964) có Bộ Kiến trúc và Ủy ban Kiến thiết Cơ bản Nhà nước. Tháng 6/1973, thành lập Bộ Xây dựng trên cơ sở sáp nhập Ủy ban Kiến thiết Cơ bản Nhà nước với Bộ Kiến trúc.

Đến năm 1979, Ủy ban Xây dựng Cơ bản Nhà nước được thành lập (trên cơ sở tách một phần từ Bộ Xây dựng). Ngày 26/7/1979, Viện Tiêu chuẩn hóa và Điển hình hóa xây dựng, trực thuộc Ủy ban Xây dựng Cơ bản Nhà nước được chính thức thành lập. Đây là cơ quan có chức năng và nhiệm vụ chủ yếu trong việc là đầu mối tổ chức, nghiên cứu hệ thống Tiêu chuẩn xây dựng và Thiết kế điển hình về lĩnh vực xây dựng. Đồng thời, cũng là tiền thân của Viện Kiến trúc Quốc gia ngày nay.

Để hướng tới kỷ niệm 45 năm ngày thành lập Viện, Đảng ủy và Ban lãnh đạo Viện đã đưa ra các kế hoạch và công tác chuẩn bị. Trong đó, đặc biệt ý tưởng của Bí thư Đảng ủy, Viện trưởng PGS.TS Mai Thị Liên Hương, với mong muốn hướng về cội nguồn, tri ân các thế hệ lãnh đạo tiền bối, đi cùng bảo tồn di tích kiến trúc có giá trị lịch sử cách mạng... Ý tưởng đó, cũng chính là đồng thời khai quật, hồi sinh công trình hầm trú ẩn dưới lòng đất trong khuôn viên trụ sở cơ quan Viện.

Cũng từ đây, nhiều nội dung và câu hỏi được đặt ra nếu tiến hành khai quật hầm trú ẩn dưới lòng đất, như: Thiết kế tôn tạo và bảo tồn như thế nào?; Công trình sẽ được sử dụng và kết nối với hệ thống không gian cảnh quan sân vườn của cơ quan ra sao? Việc đặt tên cho di tích kiến trúc và đặc biệt là cần biết rõ lý lịch khoa học của công trình như năm xây dựng, đơn vị xây dựng, tác giả thiết kế,... nhằm bổ sung tư liệu và hồ sơ khoa học cho công trình trong quá trình bảo tồn và khai thác sử dụng sau này. Các công việc này đã được giao trực tiếp cho một số cán bộ thực hiện như Phó Viện trưởng TS.KTS Nguyễn Thành Công, TS.KTS Nguyễn Tắt Thắng - Phòng Quản lý Khoa học kỹ thuật và Dữ liệu và Ths.KTS Nguyễn Thành Long - Phòng Lý luận phê bình và Lịch sử kiến trúc.

Chiến tranh chống Mỹ cứu nước đã kết thúc ngót nghét gần 50 năm. Với thời gian gần nửa thế kỷ đã trôi qua - Ngành Xây dựng đã có nhiều đổi thay và không ngừng phát triển cùng với cả nước, góp phần quan trọng vào công cuộc xây dựng kiến thiết đất nước. Không biết bao nhiêu công trình xây dựng quy mô, hiện đại đã mọc lên... làm thay đổi hoàn toàn bộ mặt của đô thị và nông thôn ở các vùng miền trong cả nước. Trong bức tranh sống động đó, cũng không ít công trình kiến trúc hiện đang trầm lắng, ẩn náu khiêm mình dưới lòng đất, vốn một thời, đã từng là nơi làm việc, chiến đấu, chỉ đạo công tác của các đồng chí nguyên là lãnh đạo Đảng, Chính phủ, các Bộ ngành; là một trong những nơi gắn với lịch sử quá trình hình thành và phát triển của Ngành Xây dựng; là kết quả của trí tuệ và sáng tạo của những đơn vị và cá nhân thiết kế và xây dựng trong chiến tranh; là hiện thân chiến tích sống động phản ánh cuộc kháng chiến chính nghĩa và thần thánh của quân đội và nhân dân Việt Nam... Đó chính là công trình Di tích kiến trúc quân sự hầm trú ẩn đang hiện hữu dưới lòng đất, trong khuôn viên trụ sở làm việc của Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng.

KHAI QUẬT TÌM CỬA HẦM CÙNG ĐI TÌM ĐƠN VỊ VÀ CHÂN DUNG NGƯỜI XÂY HẦM CHỐNG BOM MỸ

Mặc dù công trình hầm trú ẩn đã có từ lâu, cửa hầm dẫn vào lối lên xuống trước đây nổi trên mặt đất, nhưng đã bị lấp nhiều năm do lấy mặt bằng làm chỗ đỗ xe và sân vườn. Do đó, đúng 6h ngày 2/5/2024, Viện đã làm lễ động thổ, khởi công khai quật tìm kiếm vị trí cửa hầm. Và thật may mắn, sau hơn 2 tiếng đào thăm dò, đã phát hiện cửa hầm trong niềm vui của cán bộ viên chức và người lao động.

Song song với đó, kế hoạch thiết kế quy hoạch và tu tạo cùng với xác định lý lịch khoa học của căn hầm đã được khẩn trương tiến hành. Tuy nhiên, việc xác minh này không hề dễ, mặc dù căn hầm được tọa lạc nơi trước đây (từ năm 1979) gồm nhiều cơ quan thuộc Ủy ban Xây dựng Cơ bản Nhà nước như Viện Kinh tế Xây dựng, Viện Tiêu chuẩn hóa và Điển hình hóa xây dựng, Viện Nghiên cứu Cơ giới hóa và Công nghệ xây dựng, Trung tâm thông tin, Nhà xuất bản Xây dựng, nhưng các nhân chứng đã mất hoặc còn nhưng đã già yếu hoặc kém minh mẫn.

Qua các tài liệu lịch sử của Quân đội và Ngành Xây dựng, được biết, sau khi đế quốc Mỹ phá bỏ Hiệp định Genève năm 1954, Trung ương Đảng nhận định cuộc kháng chiến của ta còn lâu dài và kẻ thù trực tiếp sẽ là quân đội Mỹ, với âm mưu sẽ leo thang chiến tranh đánh phá miền Bắc bằng không quân. Nhận định của Trung ương là phải giảm thiệt hại tối đa, đặc biệt là thiệt hại về con người. Do đó, Trung ương đã điều động ông Phan Đức Sử (sinh năm 1929), nguyên là chiến sỹ đã có nhiều kinh nghiệm trong kháng chiến chống Pháp, từng tham gia các chiến dịch như chiến dịch Hòa Bình, Tây Bắc, Thượng Lào và đặc biệt là chiến dịch Điện Biên Phủ. Lúc này, ông Phan Đức Sử đang đảm nhiệm chức vụ Phó Tham mưu trưởng Trung đoàn công binh 229 (sau này là Lữ đoàn công binh công trình 229) thuộc Binh chủng Công binh, được giao nhiệm vụ biệt phái sang làm chuyên gia quân sự cấp cao, giúp Hội đồng phòng không nhân dân Trung ương, nghiên cứu xây dựng các công trình phòng chống chiến tranh phá hoại của không quân Mỹ. Hội đồng Phòng không Nhân dân Trung ương lúc này do Phó Thủ tướng Nguyễn Duy Trinh làm Chủ tịch, thiếu tướng Trần Đại Nghĩa, Phó Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Kiến thiết Cơ bản Nhà nước làm Phó Chủ tịch.

Ông Sử chính là người đã được thiếu tướng Trần Đại Nghĩa giao cho việc thiết kế các loại hầm "vì kèo", "hầm bán âm" và hầm ở dạng hố cá nhân. Ông là tác giả thiết kế của nhiều căn hầm có kết cấu và sức chứa khác nhau, được xây dựng ở khắp nơi tại miền Bắc trong thời kỳ chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ. Trong suốt gần 10 năm diễn ra chiến tranh phá hoại của không quân Mỹ (1964-1972), ông Phan Đức Sử là chuyên viên quân sự cao cấp tại Hội đồng Phòng không Nhân dân Trung ương. Sau năm 1972, ông Sử chuyển công tác sang Viện Quy hoạch Xây dựng tổng hợp thuộc Ủy ban Xây dựng Cơ bản Nhà nước, nay là Viện Quy hoạch Đô thị và Nông thôn Quốc gia - Bộ Xây dựng.

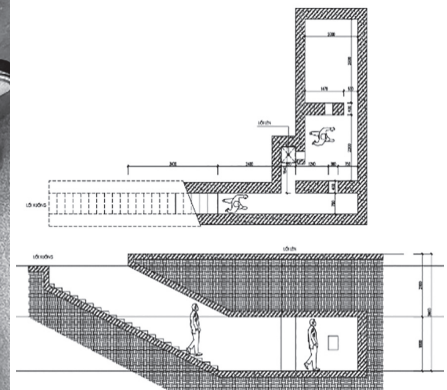
Chính nguồn tư liệu lịch sử quý giá này, cộng thêm với những liên hệ và kết nối khác, tác giả đã tìm được đến gia đình ông Phan Đức Sử. Nhưng thật tiếc, ông đã mất năm 2017. Sau khi được trò chuyện với con trai cả của ông Sử là ông Phan Đức Việt, hiện đang là Phó Tổng giám đốc Đài truyền hình Quân đội - Được biết, ông Phan



Động thổ khai quật và tìm thấy cửa hầm vào hồi 11h ngày 2/5/2024



Ngày 14/5/2024, Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Tường Văn đã thị sát và nghe báo cáo sơ bộ về kế hoạch quy hoạch thiết kế tu tạo và bảo tồn căn hầm



Bản vẽ và các hình ảnh hiện trạng chính về căn hầm

Đức Sử nghỉ hưu năm 1988, trên cương vị Trưởng phòng Quy hoạch nông thôn - Viện Quy hoạch Xây dựng tổng hợp thuộc Ủy ban Xây dựng Cơ bản Nhà nước, nay là Viện Quy hoạch Đô thị và Nông thôn Quốc gia - Bộ Xây dựng. Năm 2015, ông được phong tặng danh hiệu "Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân" trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp. Đồng thời, anh Việt cũng cho biết, bản thân anh và ông Sử có nhiều gắn kết với Bộ Tư lệnh Công binh và giới thiệu tác giả sang liên hệ làm việc để tìm hiểu về căn hầm. Từ đây, mọi bí mật và hồ sơ khoa học về căn hầm dần được làm sáng tỏ.

CÔNG SỰ TRÚ ẨN TẠI VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA - DI TÍCH KIẾN TRÚC QUÂN SỰ ĐƯỢC HỒI SINH VÀ CẦN ĐƯỢC GÌN GIỮ BẢO TỒN

Sau khi mở được lối lên xuống hầm, việc quy hoạch và thiết kế tu tạo căn hầm cùng kiến trúc cảnh quan sân vườn, cũng như thi công xây dựng, đã giao cho Ths.KTS Nguyễn Thành Long đảm nhiệm. Toàn bộ thiết kế đã được xin đóng góp ý kiến của lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Viện. Các công việc này, Lãnh đạo Viện cũng báo cáo Bộ và nhân chuyển công tác xuống làm việc với Viện ngày 14/5/2024, Thứ trưởng



a: Viện Kiến Trúc Quốc gia làm việc với Bộ Tư lệnh Công binh; b: Phó Viện trưởng TS.KTS Nguyễn Thành Công báo cáo Quân khu Thủ đô và Ban CHQS quận Ba Đình về bảo tồn và khai thác sử dụng căn hầm sau khi phục dựng và tu tạo; c: Binh chủng công binh Hà Nội khảo sát căn hầm

Bộ Xây dựng Nguyễn Tường Văn đã được thị sát và nghe báo cáo sơ bộ về quá trình cải tạo và tôn tạo căn hầm.

Đồng thời, ngày 17/5/2024, Viện đã có công văn số 123/VKTQG gửi Bộ Tư lệnh Công binh về việc xác minh đơn vị và cá nhân thiết kế và xây dựng hầm trú ẩn tại 389 phố Đội Cấn, quận Ba Đình, Hà Nội.

Về phần khảo sát để lấy số liệu thiết kế tu tạo và bảo tồn - Đây là căn hầm được xây dựng hoàn toàn ngầm dưới lòng đất, riêng lối dốc lên xuống nửa chìm nửa nổi, với kết cấu bê tông cốt thép toàn khối, có chiều dày trung bình từ 0,3m-0,4m. Diện tích xây dựng khoảng 35m², diện tích sử dụng khoảng 23m². Chiều cao thông thủy của căn hầm khoảng 1,8m, chiều cao từ sàn đáy hầm đến cốt sàn trong khuôn viên khoảng 3,9m. Bên trong căn hầm, có một lỗ thông hơi kiêm lối thoát hiểm lên phía trên mặt đất, đặt ở trung tâm của hầm, kết nối lên trên bằng hình thức thang khí sắt thẳng đứng. Theo các tài liệu lịch sử, căn hầm này đã từng phục vụ công tác và sinh hoạt cho một số đồng chí nguyên là lãnh đạo Trung ương như cố GS.VS Trần Đại Nghĩa, nguyên Chủ nhiệm Ủy ban Kiến thiết Cơ bản Nhà nước, giai đoạn 1964-1971; Cố Tổng Bí thư Đỗ Mười, nguyên Phó Thủ tướng kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Kiến thiết Cơ bản Nhà nước, giai đoạn 1969-1973...

Sau khi nhận được công văn đề nghị của Viện về việc xác minh các thông tin về căn hầm, ngày 23/5/2024, Binh chủng Công binh Hà Nội đã đến khảo sát về căn hầm; ngày 28/5/2024, Viện Kiến trúc Quốc gia đã sang làm việc với Bộ Tư lệnh Công binh và ngày 29/5/2024, Cục Công trình thuộc Bộ Tư lệnh Công binh phối



Ngày 7/6/2024 - Bí thư Đảng ủy, Viện trưởng PGS.TS Mai Thị Liên Hương và Ban lãnh đạo Viện dự lễ cắt băng khánh thành công trình Di tích Công sự trú ẩn cùng toàn thể cán bộ viên chức và người lao động

hợp với một số cán bộ thuộc Viện đã cho khảo sát, đo đạc, nhận định, đánh giá... về căn hầm. Sau một thời gian làm việc, đối chiếu với các tài liệu lưu trữ lịch sử và thực tiễn... ngày 5/6/2024, Cục Công trình thuộc Bộ Tư lệnh Công binh đã chính thức thông báo kết quả cho Viện về lý lịch khoa học của căn hầm như sau:

Tên công trình: CÔNG SỰ TRÚ ẨN

Quy mô (sức chứa): 10 người

Do Trung đoàn 259 thuộc Cục Công binh thiết kế và xây dựng năm 1965.

(Sở dĩ không gọi là "hầm" mà gọi là "công sự" vì công trình vừa sử dụng tránh bom đạn, vừa chỉ huy, chỉ đạo công tác trong thời chiến; Đây là công trình có thiết kế ở dạng áp dụng thiết kế điển hình, phục vụ cho các đồng chí lãnh đạo ở các cơ quan Trung ương và thành phố Hà Nội; Thiết kế này sử dụng cửa hầm bằng thép, kết hợp có khoang tiêu giảm sức ép của bom nổ liền với lối lên xuống hầm). Sau hơn một tháng thi công và hoàn thiện các thủ tục - Ngày 7/6/2024, Bí thư Đảng ủy, Viện trưởng PGS.TS Mai Thị Liên Hương đã cùng Ban lãnh đạo Viện dự lễ cắt băng khánh thành công trình Di tích Công sự trú ẩn

cùng toàn thể cán bộ nhân viên và người lao động trong Viện.

Đến ngày 21/6/2024, Bộ tư lệnh Quân khu Thủ đô và Ban chỉ huy quân sự quận Ba Đình đã sang làm việc với Viện, đề nghị phối hợp và hướng dẫn các thủ tục để đưa di tích công trình kiến trúc quân sự vào việc duy tu, bảo tồn cũng như khai thác sử dụng, nhất là để cập tới việc trở thành tài sản dự phòng khi đất nước có chiến tranh xảy ra.

Năm 2024, Viện Kiến trúc Quốc gia kỷ niệm 45 năm ngày thành lập (26/7/1979-26/7/2024). Việc phục dựng, tôn tạo và bảo tồn di tích kiến trúc Công sự trú ẩn thể hiện sự quan tâm và tri ân của tập thể Viện đối với các bậc tiền bối nguyên là lãnh đạo Đảng, Chính phủ, ngành Xây dựng... đã từng sống và làm việc tại di tích này. Đồng thời, cũng thể hiện sự quan tâm đến bảo tồn và khai thác các di tích kiến trúc có giá trị, một trong những chức năng và nhiệm vụ của Viện, được quan tâm và thực hiện theo Luật Kiến trúc. Đó cũng chính là quà tặng có ý nghĩa sâu sắc nhất của các thế hệ cán bộ viên chức và người lao động hôm nay, dành cho kỷ niệm 45 năm hình thành và phát triển của Viện Kiến trúc Quốc gia./